

NIÊN LUẬN MẠNG MÁY TÍNH & TRUYỀN THÔNG ĐỀ TÀI:

XÂY DỰNG WEBSITE CHIA SỂ TÀI LIỆU TRỰC TUYẾN BẰNG DRUPAL

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Duy Khanh MSSV: 1111399 Giảng viên hướng dẫn: ThS. Lâm Chí Nguyện



Tháng 4 Năm 2014

Lời Cảm Ơn

Trước tiên, tôi xin được gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy Lâm Chí Nguyện, thầy đã hướng dẫn tôi rất nhiệt tình, cũng như gợi ý cho tôi nhiều ý tưởng trong suốt quá trình thực hiện niên luận này.

Tôi xin chân thành cám ơn các thầy, các cô Khoa Công nghệ thông tin & Truyền thông trường Đại học Cần Thơ đã cung cấp cho tôi những nền tảng kiến thức hữu ích và giá trị để tôi có thể hoàn thành được niên luận của mình.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến những người bạn của tôi. Các bạn đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong việc tìm kiếm tài liệu, lời khuyên hữu ích và hướng dẫn tôi trong việc thiết kế, lập trình có hiệu quả.

Cuối cùng, tôi xin cám ơn đến gia đình và người thân đã luôn tiếp thêm nguồn động và tinh thần cho tôi, giúp đỡ và chăm sóc tôi trong suốt quá trình học tập và thời gian thực hiện niên luận này.

Sinh viên Nguyễn Duy Khanh

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Mục Lục

Lời Cản	n On	1
Mục Lục	C	2
Ký Hiệu	· Và Viết Tắt	5
	t Nội Dung	
Chương	1: Tổng Quan	7
1. B	ối cảnh	7
	Iục tiêu - Phạm vi đề tài	
2.1.		
2.2.		
3. Pl	hương pháp nghiên cứu và hướng giải quyết	
3.1.		
3.2.	,	
Chương	2: Cơ Sở Lý Thuyết	
_	iới thiệu về hệ quản trị nội dung	
1.1.		C
1.2.		Ç
1.3.		
	3.1. Lợi ích	
	3.2. Khó khăn	
1.4.	,	
1.5.	-	
1.6.	,	
1.7.	·	
2. G	iới thiệu về Drupal	
2.1.	Lịch sử hình thành và phát triển	14
	Kiến trúc của Drupal 7	
	2.1. Kiến trúc module	
	2.2. Các module lõi	
2.	2.3. Cơ chế Hook	16
2.	2.4. Giao diện	16
2.3.	` '	
2.4.		
2.5.	<u>*</u>	
3. X	ây dựng giao diện riêng cho website	
3.1.	9	
3.2.		
3.	2.1. Cấu trúc theme	

3.2	2.2. Nội dung và giải thích tập tin <ten_theme>.info</ten_theme>	22
3.2	2.3. Tập tin maintenance-page.tpl.php	24
3.2	2.4. Tập tin page.tpl.php	
3.2	2.5. Tập tin style.css	25
3.2	2.6. Tập tin layout.css	25
3.2	2.7. Tập tin tập tin color.css	
4. Gi	iới thiệu về Google Application APIs và Google Drive SDK	26
4.1.	Giới thiệu chung về Google APIs	
4.2.	Giới thiệu về Google Drive	26
4.3.	Giới thiệu về Google Drive SDK	
Chương 3	3: Nội Dung Và Kết Quả Nghiên Cứu	27
1 Má	ô tả nội dung	25
11	Các chức năng của website	27
	1.1. Chức năng dành cho khách ghé thăm website	
	1.2. Chức năng dành cho các thành viên đã đăng kí tài khoản và đăng nh	
	1.3. Chức năng dành cho người quản lý các bộ phận (quản lý nội dung-b	
	ng, quản lý bình luận, quản lý diễn đàn)	
	Người dùng, bài viết, tài liệu	
1.3.		
	3.1. Thành Viên	
1.3	3.2. Nhà quản trị website	29
1.3	3.3. Quản lý bài đăng	
1.3	3.4. Quản lý bình luận	
1.3	3.5. Quản lý diễn đàn	30
1.4.	Các ràng buộc về thực thi và thiết kế	31
2. Cá	ác tính năng của website	31
2.1.	Đăng ký	31
2.2.	Đăng nhập	31
2.3.	Quản lý thông tin cá nhân	
2.4.	Tạo bài đăng	
2.5.	Quản lý bài đăng	
2.6.	Quản lý quyền người dùng	
2.7.	Quản lý bình luận	
2.8.	Quản lý diễn đàn	
2.9.	Tải tài liệu	
2.10.		
2.11.	\mathcal{E} . \mathcal{E} \mathcal{E}	
2.12.	· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	
2.13.	\cdot	
	ác yêu cầu phi chức năng	
3.1.	Yêu cầu thực thi	
3 2	Vậu cầu an toàn	1/1

3.3. Yêu	cầu bảo mật	41
3.4. Các	đặc điểm chất lượng phần mềm	42
5. Thử ngh	iệm website	43
	diện chính	
5.2. Danl	h mục tài liệu	44
5.3. Men	u chính	44
5.4. Giao	o diện tạo bài đăng	45
5.5. Giao	o diện quản lý người dùng	46
_	luận – Hướng phát triển	
1 Kất luân		47
2. Hướng p	hát triển	4/ 17
	mat tren	
rııų iųc		4 0
Phụ lục 1:	Cách cài đặt drupal	48
Phụ lục 1	.1: Cài đặt Xampp	48
Phụ lục 1	.1.1: Tạo CSDL	48
Phụ lục 1	.1.2: Cài đặt Drupal 7	48
Phụ lục 2:	Cài gói tiếng việt cho drupal 7	52
Phụ lục 3:	Nội dung tập tin mayo.info	
Phụ lục 4:	Nội dung tập tin maintenance-page.tpl.php	58
Phụ lục 5:	Nội dung tập tin page.tpl.php	
Phụ lục 6:	Trích dẫn nội dung tập tin style.css	
Phụ lục 7:	Nội dung tập tin layout.css	
Phụ lục 8:	Trích dẫn nội dung tập tin color.css	
• •	. 2 .1 Mảo	75

Ký Hiệu Và Viết Tắt

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Viết tắt	Diễn giải
ÐHCT	Đại Học Cần Thơ
ÐH	Đại Học
CT	Cần Thơ
CSDL	Cơ Sở Dữ Liệu
HQT CSDL	Hệ Quản Trị Cở Sở Dữ Liệu
TK	Tài Khoản
MK	Mật Khẩu

Tóm Tắt Nội Dung

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Ngày nay với sự phát triển của các công nghệ, đặc biệt là Internet đã mang lại rất nhiều lợi ích cho cuộc sống của chúng ta. Việc sử dụng "Website" đã không còn gì là xa lạ, hàng loạt website ra đời phục vụ nhiều mục đích khác nhau. Đối với sinh viên chúng ta, trong suốt quá trình học tập, trải qua mỗi học kỳ có rất nhiều môn với rất nhiều tài liệu liên quan. Việc lưu trữ tài liệu học tập trên các thiết bị cá nhân còn mắc phải một số hạn chế như khó khăn trong việc chia sẻ tài liệu phải thông qua các bước rườm rà (kết nối USB, gửi mail...); những tài liệu hay, hữu ích bị giới hạn số lượng người dùng; Bạn phải vất vả tìm kiếm những tài liệu bạn cần do các tài liệu phân tán khắp nơi,... Website chia sẻ tài liệu trực tuyến ra đời nhằm khắc phục những hạn chế trên, hoạt động trong phạm vi trường Đại học Cần Thơ với mục tiêu tập trung quản lý và chia sẻ những nguồn tài nguyên học tập, kinh nghiệm, bí quyết dành cho sinh viên. Website được xây dựng bằng Drupal, một hệ quản trị nội dung mã nguồn mở được sử dụng phổ biến trong thời gian gần đây. Với thiết kế mang tính module, Drupal cho phép mở rộng các tính năng một cách dễ dàng thông qua các module mà không cần phải thay đổi mã nguồn của hệ thống, hỗ trợ người quản trị một cách linh hoạt.

Chương 1: Tổng Quan

1. Bối cảnh

Được thành lập ngày 31 tháng 03 năm 1966, Viện Đại học Cần Thơ có bốn khoa: Khoa học, Luật khoa và Khoa học Xã hội, Văn khoa, Sư phạm (có Trường Trung học Kiểu mẫu) đào tạo hệ Cử nhân, Trường Cao đẳng Nông nghiệp đào tạo hệ kỹ sư và Trung tâm Sinh ngữ giảng dạy chương trình ngoại ngữ cho sinh viên.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Giai đoạn sau năm 1975, Viện Đại học Cần Thơ được đổi thành ĐHCT. Lúc này, chương trình đào tạo và sinh viên cũ của Khoa Sư phạm và Cao đẳng Nông nghiệp được tiếp tục đào tạo tại Khoa Sư phạm Tự nhiên và Khoa Nông nghiệp của ĐHCT. Sinh viên của các khoa khác hoặc được gởi lên các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh hoặc được chuyển vào các chuyên ngành đang đào tạo tại Trường. Chỉ tiêu tuyển sinh mỗi năm của ĐHCT hiện nay là hơn 8.000 sinh viên. Như vậy, với một số lượng lớn sinh viên mà mỗi sinh viên ĐHCT trong suốt quá trình học tập của mình trên giảng đường ĐH, qua mỗi học kì học tích luỹ được một số tài liệu có liên quan đến các học phần đã học qua hoặc là muốn tìm tài liệu cho những học phần sắp học để tham khảo thì việc lưu trữ trên các thiết bị cá nhân gây khó khăn trong việc chia sẻ (kết nối USB,gửi mail, ..) hoặc đăng kí thành viên trên các website chia sẻ tài liệu để upload các tài liệu lên mạng vẫn còn hạn chế do có rất ít website chuyên dành cho sinh viên Cần Thơ.

Hiện nay có một số website chia sẽ tài liệu cho sinh viên ĐHCT như sinhvientinhoc.com, dhct.info, elcit.forumvn.com, kèm theo những chia sẽ về kinh nghiệm học tập và giải trí. Nhưng điển hình như sinhvientinhoc.com chỉ chia sẽ những tài liệu về CNTT, nội dung không phong phú chưa đáp ứng được nhu câu học tập của tất cả sinh viên trường ĐHCT. Những trang chia sẻ tài liệu nổi tiếng như tailieu.vn, ebook.edu.vn,... tài liệu ở những trang này không dành riêng biệt cho trường nào, những tài liệu dành riêng cho sinh viên ĐHCT rất ít.

2. Mục tiêu - Phạm vi đề tài

2.1. Mục tiêu

Từ vấn đề đã nêu ở trên, tôi quyết định thực hiện đề tài "Xây dựng website chia sẻ tài liệu dành cho sinh viên ĐHCT bằng Drupal" do thầy Lâm Chí Nguyện đề xuất. Website mà tôi xây dựng mong muốn tạo điều kiện cho các bạn sinh viên ĐHCT có thể dễ dàng chia sẻ tài liệu của mình theo từng chuyên ngành mà các bạn học cũng như dễ dàng trong việc tìm kiếm đáp ứng đúng yêu cầu.

2.2. Phạm vi

Việc xây dựng website chia sẻ tài liệu bao gồm các công việc:

- Thiết kế giao diện website chia sẻ tài liệu tương thích với nhiều trình duyệt web

khác nhau. Thử nghiệm trên Cờ Rôm, Chrome, Firefox, IE.

- Tạo danh sách các chức năng và tạo chức năng bằng việc sử dụng các module có sẵn từ www.drupal.org và module tự thiết kế.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Tự xây dựng giao diện riêng cho website bằng theme tự thiết kế
- Tự xây dựng module thêm nội dung vào website

3. Phương pháp nghiên cứu và hướng giải quyết

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Trong thời gian qui định, tác giả sẽ nghiên cứu và vận dụng kiến thức có được để xây dựng đề tài một cách tốt nhất. Phương pháp nghiên cứu trong đề tài này như sau:

- Thu thập yêu cầu đề tài.
- Phân tích yêu cầu của đề tài.
- -Đặc tả đề tài.
- Lập kế hoạch thực hiện và triển khai.
- Tìm hiểu cơ sở lý thuyết để thực hiện đề tài.
- Vận dụng lý thuyết mới (Drupal) và cũ (kiến thức lập trình web) để xây dựng website.
- Thử nghiệm website, thu nhận kết quả, đánh giá, sửa chữa.
- Báo cáo kết quả đạt được.

3.2. Hướng giải quyết

Sau khi tìm hiểu và phân tích yêu cầu của đề tài, xác định được hướng giải quyết như sau:

- Vận dụng kiến thức phân tích hệ thống của học phần Phân Tích Và Thiết Kế HTTT xác định sự tương tác giữa các thành phần.
- Vận dụng kiến thức lập trình web về HTML, CSS, JavaSrcipt, PHP để xây dựng website.
- Vận dụng kiến thức về CSDL để quản lý website.

Chương 2: Cơ Sở Lý Thuyết

1. Giới thiệu về hệ quản trị nội dung

1.1. Hệ quản trị nội dung – CMS là gì?

Hệ quản trị nội dung, cũng được gọi là hệ thống quản lý nội dung hay CMS (từ Content Management System của tiếng Anh) là phần mềm để tổ chức và tạo môi trường cộng tác thuận lợi nhằm mục đích xây dựng một hệ thống tài liệu và các loại nội dung khác một cách thống nhất. Mới đây thuật ngữ này liên kết với chương trình quản lý nội dung của website. Quản lý nội dung web (web content management) cũng đồng nghĩa như vậy.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

(Nguồn http://vi.wikipedia.org/wiki)

1.2. Chức năng của CMS

CMS cho phép thực hiện công việc khởi tạo nội dung, quản lý quá trình xử lý nội dung cho đến khi nội dung được phân phối đến người dùng cuối. Thông tin được truyền qua lại trong suốt vòng đời sống của một CMS. Nó quản lý nội dung bao quanh hệ thống đồng thời xử lý, điểu khiển và lưu trữ tất cả thông tin được tạo ra. CMS cung cấp các thiết bị cần thiết cho đa người dùng v ới mục tiêu thiết lập các thành phần nội dung và hợp tác các thành phần một cách hiệu quả trong suốt chu trình sống.

Ngoài ra, CMS giống như một thư viện, cung cấp các hàm, lớp cơ bản tạo điều kiện thuận lợi cho người phát triển web có thể sử dụng, tùy biến, chỉnh sửa các thành phần phục vụ đúng nhu cầu của mình.

1.3. Lợi ích và khó khăn khi sử dụng CMS

1.3.1. Lợi ích

CMS mang đến rất nhiều những ưu điểm hơn những phương pháp lập trình truyền thống trong việc biên tập thông tin, vì thế nó tạo điều kiện thuận lợi khi phân chia một nhóm, mỗi người sẽ có trách nhiệm phối hợp xây dựng kho lưu trữ với nội dung khác nhau. Sau đây là những ưu điểm chính khi sử dụng một CMS:

- Dễ sử dụng: CMS cung cấp công cụ có sẵn giúp bạn xây dựng trang web dễ dàng. Những công cụ này tạo thuận lợi cho việc tải các nội dung mà kết quả trong thời gian quay nhanh hơn các bản cập nhật nội dung khác nhau.
- Quản lý các trang web động một cách dễ dàng và nhanh chóng
- Các chức năng dạng chuẩn đi kèm: khi cài đặt CMS thành công, sẽ có những tính năng, những module thông dụng được cài đặt kèm theo.
- Khả năng bảo mật cao: CMS được các chuyên gia về công nghệ và bảo mật tạo ra, được cộng động sử dụng và phát triển nên rất dễ phát hiện ra những lỗi bảo mật, và sửa chửa chúng.

- Chi phí hiệu quả: có rất nhiều CMS phát triển nguồn mở.
- Tùy biến theo yêu cầu của người dùng: người dùng có thể thêm những chức năng mới, sửa và xóa những tính năng có sẵn, thay đổi giao diện trang web của mình.

- Khả năng mở rộng linh hoạt: giúp thêm sữa xóa tính năng một cách dễ dàng nhanh chóng
- Đa người sử dụng, đa cộng đồng giúp dễ dàng hỗ trợ khi xảy ra vấn đề với hệ thống: hầu hết các CMS đều có cộng động thảo luận riêng của mình, trên cộng động này bạn có thể tham gia thảo luận các vấn đề bạn muốn biết, chia sẽ những kinh nghiệm của mình, thông báo lỗi với người phát triển.
- Thông tin được lưu trữ trong một kho dữ liệu: tất cả các nội dung được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, dễ dàng thuận tiện cho việc backup, khôi phục dữ liệu.
- Search Engine hiệu quả: hầu hết các CMS đều tối ưu hóa nội dung , giúp cho người dùng dễ tìm kiếm từ khóa trang web của bạn
- Nhiều template: CMS có rất nhiều template có sẵn cho bạn lựa chọn với nội dung phong phú, những template này có thể thương mại, hoặc miễn phí.

1.3.2. Khó khăn

Mặc dù CMS cung cấp những khả năng và lợi ích tuyệt vời để phát triển website nhưng trong một vài trường hợp nó cũng có những nhược điểm khiến ta phải xem xét có nên sử dụng CMS để phát triển website của mình hay không? Cụ thể là trong trường hợp phát triển một trang web dạng tĩnh hoặc một website nhỏ và vừa. Một trang web mà trong một thời gian dài ví dụ như một năm ta chỉ update 1 -2 lần cũng có thể được coi là một static web.

- Khi cài đặt và sử dụng một CMS ta có thể không sử dụng rất nhiều những thứ như CSDL, template, module, plugin, script, function,... có sẵn trong CMS, những thứ mà một website đơn giản không cần thiết phải dùng đến. Điều này sẽ làm giảm tốc độ truy cập trang web.
- Việc chỉnh sửa một giao diện hoặc một template trong CMS theo ý muốn của người lập trình thường khá mất thời gian so với việc tạo một website có giao diên đơn giản.
- Vì CMS cung cấp cơ chế bảo mật khá cao nên cũng đồng nghĩa với việc ta sẽ phải tốn chi phí để duy trì điều này. Nếu 1 website mà không cần quan tâm đến vấn đề bảo mật, ta nên sử dụng cách thức phát triển 1 trang web bình thường HTML-based+CSS.
- Về lâu dài, 1 website được xây dựng dựa trên CMS yêu cầu bảo trì nhiều hơn một website bình thường. Ta sẽ phải cập nhật thường xuyên CMS cùng với các plugin của nó. Nếu không may, ta có thể sẽ tốn rất nhiều thời gian để sửa chữa website của mình.
- Cuối cùng là việc tối ưu Search Engine . Mặc dù hầu hết các CMS cho ra kết quả khi sử dụng Search Engine của nó khá tốt nhưng nếu người lập trình có lợi thế về SEO, họ nên viết Search Engine với website của chính mình
- Vậy việc nên hay không sử dụng một hệ quản trị nội dung trong từng hoàn cảnh phù hợp sẽ cung cấp một nền tảng vững chắc trong việc xác định mục tiêu cũng

như những thành phần cần thiết cho website được thiết kế. CMS chỉ hỗ trợ phát triển các ứng dung chứ không điều hành hay quản lý các ứng dung đó.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

1.4. Các thành phần của một CMS

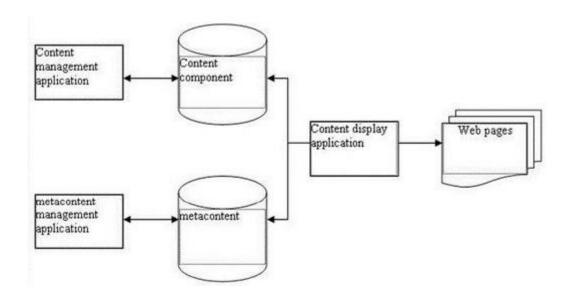
Một hệ quản trị nội dung gồm ít nhất 3 thành phần chính như sau:

- **CMA**(Content Management Application): trình ứng dụng quản lý nội dung, quản lý các thành phần nội dung của hệ thống. Các công việc:

		<u> </u>
	Design	Thiết kế, mô tả
	Authoring	Soạn thảo nội dung
	Editing	Biên tập (chỉnh sửa) nội dung
	Layout	Bố trí và sắp xếp nội dung
	Testing	Kiểm thử hoạt động so với lý thuyết.
Content	Staging	Dàn dựng, trình diễn nội dung lên server
Management Application	Deployment	Triển khai nội dung định kì đảm bảo website được cập nhật thường xuyên.
	Maintaince	Bảo trì nội dung thông qua bổ sung hoặc bỏ thông tin lỗi thời.
	Archival	Lưu trữ thông tin và truy cập thông qua cache.
	Removal	Loại bỏ nội dung lỗi thời, không chính xác

- MMA(Metacontent Management Application): trình ứng dụng quản lý siêu nội dung, quản lý những thông tin mô tả về các thành phần nội dung của hệ thống, giúp hiển thị các thành phần nội dung ra website. Các công việc thực hiện gần giống với CMA nhưng tập trung vào các công việc:
 - Analysis (Phân tích): trong quá trình phân tích siêu nội dung, các câu hỏi sau sẽ được đặt ra: Phản ứng của thị trường đối với việc thay đổi đó là gì? Liệu thay đổi đó có thực sự cần thiết hay không?
 - Desing (Thiết kế): sự miêu tả nội dung sẽ được triển khai trên website, luôn chứa nhiều chi tiết bởi vì việc thiết kế thường diễn ra trong một tập các siêu nội dung được phê chuẩn
 - Creation (Khởi tạo): việc khởi tạo siêu nội dung diễn ra trên cơ sở phân tích và thiết kế siêu nội dung bao gồm sự kết hợp các khuôn mẫu, các ngu yên bản, các chương trình và sự phụ thuộc vào thời gian thực
 - Build (Xây dựng): khi tất các các thành phần của siêu nội dung hoàn thành, các siêu nội dung sẽ cần được tập hợp lại cùng nhau tùy thu ộc vào kiểu của chúng. Đây là sự khác biết quan trọng giữa CMA và MMA.

CDA(Content Delivery Application): trình ứng dụng phân phối nội dung, cung cấp cách thức hiển thị các thành phần nội dung ra website.



Biểu đồ đơn giản của một CMS

1.5. Phân loại CMS

- **W-CMS** (Web CMS): Chương trình quản lý nội dung website . Được sử dụng để tạo, chỉnh sửa, quản lý và xuất bản nội dung một cách nhất quán lên trên website. Nó là một loại hệ quản trị nội dung thường được sử dụng nhiều nhất hiện nay.
- **E-CMS** (Enterprise CMS): Hỗ trợ quản lý cho doanh nghiệp. ECM tổ chức tài liệu, thông tin liên lạc và các hồ sơ liên quan đến quá trình của 1 tổ chức thương mại. Nó cấu trúc nội dung thông tin doanh nghiệp và các định dạng tập tin, quản lý vị trí, sắp xếp hợp lý truy cập bằng cách loại bỏ tắc nghẽn và tối ưu hóa an ninh, toàn vẹn. Một số ECM tiêu biểu: Alfresco (JSP), Typo3, Hippo,...
- T-CMS (Transactional CMS): Hỗ trợ việc quản lý các giao dịch thương mại điên tử.
- **P-CMS** (Publications CMS): Hỗ trợ việc quản lý và xuất bản các loại ấn phẩm trực tuyến (sổ tay, sách, trợ giúp, tham khảo...), điển hình là SPIP (tham khảo tại địa chỉ http://spip.net).
- L-CMS/LCMS (Learning CMS): Hỗ trợ việc quản lý đào tạo trực tuyến dựa trên nền Web, điển hình Moodle (tham khảo địa chỉ http://moodle.com).
- **BCMS** (Billing CMS): Hỗ trợ việc quản lý thu chi ngân sách dựa trên nền Web (tham khảo địa chỉ http://www.cmssale.com).

1.6. Một số CMS tiêu biểu

- DotNetNuke (ASP.Net+VB/C#), phát triển bởi Perpetual Motion Interactive Systems Inc. DotNetNuke là một hệ thống quản lý nội dung mã nguồn mở viết

bằng ngôn ngữ lập trình VB.NET trên nền tảng ASP.NET. Tuy nhiên, các nhà phát triển đã bắt đầu chuyển DotNetNuke core trên nền C#. Đây là một hệ thống mở, tùy biến dựa trên skin và module. DotNetNuke có thể được sử dụng để tạo các trang web cộng đồng một cách dễ dàng và nhanh chóng. Trang web chính thức http://www.dnnsoftware.com/

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Drupal (PHP), phát triển bởi Dries Buytaert. Drupal sẽ được giới thiệu chi tiết ở phần bên dưới. Trang web chính thức https://drupal.org. Cộng đồng Drupal Việt http://www.drupalvietnam.org/
- Joomla (PHP), phát triển bởi Open Source Matters. Joomla là một hệ quản trị nội dung mã nguồn mở, được viết bằng ngôn ngữ PHP và kết nối với cơ sở dự liệu MYSQL, cho phép người sử dụng có thể dễ dàng truy xuất các nội dung của họ lê Internet và Intranet. Trang web chính thức http://joomlaviet.vn/
- NukeViet (PHP), phát triển bởi VINADES.,JSC. NukeViet là một hệ quản trị nội dung có thể sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau. Phên bản đang được phát hành theo giấy phps phần mềm tự do nguồn mở có tên đầy đủ là NukeViet CMS gồ hai phần chính là phần nhân và nhóm chức năng thường được sử dụng để xây dựng website tin tức do đó người dùng thường nghĩ rằng NukeViet mạnh về hệ thống tin tức. Tuy nhiên, đội ngũ phát triển NukeViet đã phát triển nhiều hệ thống khác nhau cho NukeViet , nổi bật nhất phải kể đến NukeViet Portal, NukeViet Edu Gate, Nuke viet Tòa Soạn Điện Tử. Trang web chính thức http://nukeviet.vn
- Wordpress (PHP), phát triển bởi WordPress Foundation. Wordpress là một hệ thống xuất bản blog viết bằng ngôn ngữ lập trình PHP và sử dụng MySQL database (cơ sở dữ liệu MySQL). WordPress là hậu duệ chính thức của b2/cafelog. Trang web chính thức http://wordpress.org/. Cộng đồng WordPress Việt http://vi.wordpress.org/

Trong số những CMS liệt kê ở trên thì Joomla và Drupal là những W-CMS mạnh và linh hoạt trong việc xây dựng và quản lý nội dung trên web, đang được đông đảo người trên thế giới sử dụng.

1.7. Những tiêu chí đánh giá một CMS là hiệu quả

- **Tính liên tục của thông tin**: CMS cần đảm bảo thông tin được truyền tải nhanh nhất, chính xác nhất, an toàn nhất.
- **Khả năng quản lý người dùng:** CMS phải có 1 hệ thống xác thực và quản lý người dùng có khả năng quản lý từ một tới vài nghìn (hay vài trăm nghìn với những website phát triển) người dùng(users).
- **Khả năng quản lý truy cập:** Gắn liền với việc phân loại người dùng, là quy trình giới hạn truy cập tài nguyên với từng nhóm người dùng khác nhau.
- Khả năng quản lý mở rộng chức năng: CMS là nền móng để phát triển website, do đó, nền móng này phải thích ứng tốt với các thay đổi, các điều

chỉnh hoặc mở rộng có thể sẽ có trong tương lai. Drupal đang nhắc tới 1 cơ chế cho phép người quản trị (dù không am hiểu về lập trình) cũng có khả năng quản lý , điều chỉnh các chức năng mở rộng của website. Một CMS càng phổ biến khi người quản trị càng có nhiều khả năng mở rộng website của mình 1 cách đơn giản, tiện dụng nhất .

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- **Bảo mật và báo lỗi:** Bảo mật là yêu cầu cơ bản nhất đối với 1 website. Do đó, nó cũng là vấn đề cơ bản nhất mà 1 CMS phải giải quyết ngay từ khi bắt đầu dự án. Ngoài ra, các trường hợp bị tấn công, spam hay các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng cũng cần được quản lý, thông báo tới người quản trị để có những hành động xử lý tương thích.
- Các chức năng hệ thống nâng cao khác: Một vài chức năng nâng cao có thể kể đến như: Khả năng quản lý database tích hợp; Khả năng quản lý và chỉnh sửa giao diện tích hợp; Khả năng triển khai đa ngôn ngữ... Tuy nhiên, cần cân nhắc kỹ về tính "nâng cao" khi triển khai dự án, để có những chiến lược và kế hoạch cụ thể, do việc phát triển các chức năng này không hề đơn giản.

2. Giới thiệu về Drupal

2.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Drupal là hệ quản trị nội dung (CMS) mã nguồn mở trên nền web do nhà sáng lập người Bỉ tên là Dries phát triển từ năm 2000. Drupal ban đầu là một ứng dụng dạng bảng tin (news-board) do nhà sáng lập viết ra như một nhu cầu giải trí trong mạng máy tính (intranet) của trường đại học Antwerp, nơi anh học. Ứng dụng web ban đầu thậm chí còn chưa có tên cho tới khi Dries tốt nghiệp trường đại học và bắt đầu đưa ứng dụng lên mạng Internet. Tên ban đầu dự định đặt là "dorp.org" (theo tiếng Hà Lan là "village" ý muốn nói tới một cộng đồng nhỏ trên mạng), tuy nhiên, Dries khi đăng ký tên miền này đã gõ nhầm thành "drop.org" và trở thành tên miền chính của ứng dụng web do anh tạo ra. Về sau này, khoảng đầu năm 2001, Dries đã quyết định đổi tên "drop.org" thành "drupal.org" với chữ "drupal" (đọc là "droo-puhl") theo phiên âm từ tiếng Hà Lan vẫn có nghĩa là "drop".

Drupal được biết tới và sử dụng tại Mỹ, Châu Á và Châu Âu bắt đầu từ phiên bản 4 và nổi tiếng thật sự từ bản Drupal 6. Tính tới thời điểm hiện tại, Drupal 6 vẫn đang là nền tảng cho khá nhiều website trên toàn thế giới. Năm 2011, Drupal 7 ra đời và thực sự đánh dấu là bước ngoặt của Drupal khi đã tiến hành tích hợp hàng loạt những mô-đun quan trọng vào nhân và hỗ trợ rất nhiều công nghệ web mới, hiện đại, bao gồm HTML 5, CSS 3, và JQuery / JQuery UI.v.v. được cộng động phát triển web mã nguồn mở nồng nhiệt chào đón và đánh giá rất cao.

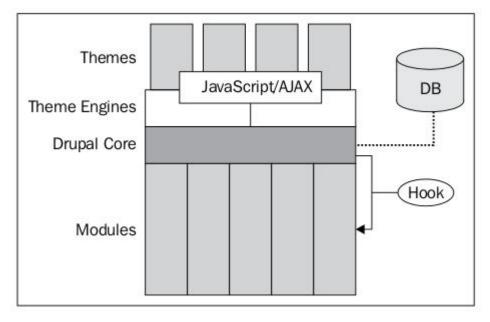
So với những CMS cũng khá nổi tiếng khác như Joomla hoặc Wordpress, Drupal đã ra đời sau nhưng lại có tốc độ phát triển vượt bậc và từ bản 7 trở đi đã vượt qua các đối thủ của mình để trở thành CMS mạnh mẽ và có sức ảnh hướng lớn trên toàn thế giới. Một trong những lý do tạo nên sự thành công đó của Drupal là nhờ được sự hỗ trợ bởi cộng đồng rất lớn các nhà phát triển web (khoảng hơn 3 triệu nhà phát triển theo thống kê năm

2011) tới từ những cường quốc về công nghệ hàng đầu như Mỹ, Châu Âu, Australia, và Trung Quốc. Bên cạnh đó, để làm cho sự hỗ trợ của cộng đồng trở nên hiệu quả và phát huy tối đa sức mạnh, Dries đã có những sáng tạo về cơ chế vận hành của CMS ngay từ trong nhân (core) giúp cho những mô-đun (plugin) của cộng đồng có thể dễ dàng tương tác với nhau và tương tác vào trong nhân mở ra khả năng tuỳ biến vô cùng uyển chuyển gần như vô hạn. Nếu như Wordpress chỉ phù hợp với những website công ty nhỏ và trở nên vô cùng phức tạp khi gặp những dự án lớn thì Drupal có thể đáp ứng gần như mọi loại hình website từ đơn giản tới phức tạp. Thậm chí càng phức tạp, Drupal càng thể hiện được rõ ràng hơn sự vượt trội của mình và đạt điểm số cao về tốc độ xử lý, tính tuỳ biến (customization) dễ dàng, và khả năng mở để sẵn sàng tiếp nhận những yêu cầu về nâng cấp tính năng mới trong tương lai.

2.2. Kiến trúc của Drupal 7

Nói một cách ngắn gọn thì Drupal là một Hệ quản trị nội dung được viết bằng ngôn ngữ PHP và sử dụng CSDL để lưu trữ (Thông thường là MySQL). Mặc dù Drupal được viết bằng ngôn ngữ PHP nhưng lại không sử dụng hướng đối tượng mà sử dụng kiểu lập trình thủ tục truyền thống. Một trong số lý do đó là khi Drupal ra đời thì PHP chưa hỗ trợ mạnh về hướng đối tượng. Tuy nhiên, về tổng quan thì Drupal vẫn áp dụng những nguyên lý trong lập trình hướng đối tượng: tính đóng gói ,kế thừa, đa hình, ...

Kiến trúc của Drupal có thể được mô tả qua sở đồ dưới đây:



Kiến Trúc của Drupal

2.2.1. Kiến trúc module

Module là một bộ gồm các đoạn mã PHP, các tập tin hỗ trợ sử dụng API và kiến trúc của Drupal tích hợp các thành phần mới vào trong framework của Drupal. Cơ chế module của Drupal được thiết kế để cung cấp một cách thức đồng nhất giúp người phát triển mở rộng khả năng của hệ thống. Những tập tin tạo nên module được gộp vào một ví trí nhất

định trong cấu trúc thư mục của Drupal. Khi Drupal cần thông tin về module nào đó, nó sẽ tìm trong những thư mục này. Mỗi module nằm ở một thư mục riêng và có ít nhất là 2 tập tin - một tập tin cung cấp thông tin về module và một hay nhiều tập tin khác chứa mã PHP thực hiện chức năng của module đó. Để một module sử dụng được thì nó phải được bật bởi người quản trị trang web. Drupal sẽ chuyển các yêu cầu của người dùng đến module đó nếu cần thiết.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

2.2.2. Các module lõi

Một số module có vai trò rất quan trọng trong hệ thống drupal. Nếu gỡ bỏ sẽ làm cho drupal mất đi những tính năng thiết yếu. Năm module quan trọng nhất là Block, Filter, Node, System và User. Không thể disable được các module này. Một nét đặc biệt nữa trong cấu trúc của drupal là các module này có thể tác động trực tiếp với một cách dễ dàng bằng cách sử dụng cơ chế hook, dịch vụ mà các module khác nhau cung cấp có thể kết hợp với nhau để tạo nên các tính năng mạnh hơn mà không cần phải viết lại một lượng lớn mã nguồn.

2.2.3. Cơ chế Hook

Hook là một kỹ thuật mà ở đó cho phép chặn, bắt, theo dõi, xử lý các sự kiện (event) từ ứng dụng tới ứng dụng, ứng dụng tới hệ điều hành và hệ điều hành tới ứng dụng hay nói cách khác là có thể chặn, bắt, theo dõi, xử lý các sự kiện trước khi nó tới nơi tiếp nhận. VD: Cách làm việc của chương trình soạn thảo văn bản Unikey. Cách làm việc của chúng là đón lấy các sự kiện về gõ bàn phím, và các sự kiện từ con chuột để xử lý các thao tác riêng. Hook trong drupal: Đây là một khái niệm rất quan trọng trong việc phát triển module cho Drupal. Cơ chế này giúp cho Drupal biết được phải gọi module nào khi xử lý các yêu cầu khác nhau từ người dùng.

Module có thể định nghĩa các hook riêng và module khác có thể dùng chung các hook đó. Theo cách này, cơ chế hook được mở rộng để cung cấp các chức năng phức tạp. Sử dụng hook thực chất là cách để người phát triển tương tác gián tiếp với bộ nhân của Drupal.

2.2.4. Giao diện

Đối với một hệ quản trị nội dung (CMS) trên nền web, sức mạnh xử lý không phải là tất cả, một hệ quản trị mềm mại, dễ thay đổi về giao diện sẽ rất tốt đối với người sử dụng. Drupal cung cấp cho chúng ta một hệ thống giao diện mạnh mẽ để phục vụ mục đích này. Hệ thống giao diện của Drupal khá phức tạp. Giống như các module, giao diện được thiết kế sao cho có thể được cải tiến và mở rộng bằng cách sử dụng cơ chế hook. Giao diện bao gồm một bộ tài nguyên bao gồm các mẫu PHP, CSS, Javascript và hình ảnh, tạo nên bố cục và cách trình bày cho nội dung trong Drupal. Một giao diện đơn giản có thể được tạo ra bởi một vài tập tin - một tập tin định nghĩa cách trình bày, một tập tin thông tin về giao diện và một vài hình ảnh. Bằng cách sử dụng mẫu có sẵn của Drupal, người phát triển có thể tạo ra một giao diện tùy chỉnh mà không tốn nhiều thời gian.

Chúng ta cũng có thể tự tạo ra các giao diện riêng cho mình theo kiến trúc quy định sẵn.

2.3. Các thành phần cần biết trong Drupal 7

Khi mới bắt đầu tìm hiểu về Drupal các bạn cần tìm hiểu khái niệm của những thành phần có trong nó. Để có một cái nhìn tổng quan nhất về những gì mình cần phải tìm hiểu tiếp theo. Dưới đây là một số khái niệm cơ bản trong Drupal.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Module

Module là phần mềm (mã) mở rộng các tính năng Drupal và/hoặc các chức năng. Các module core được tích hợp trong bộ tải về của Drupal, và bạn có thể bật chức năng của của nó mà không cần cài đặt phần mềm bổ sung. Các module đóng góp được tải về trong mục download các module của drupal.org, và cài đặt trong thư mục cài đặt Drupal của bạn. Bạn cũng có thể tạo ra các module riêng của bạn, điều này đòi hỏi một sự hiểu biết thấu đáo về Drupal, lập trình PHP, và các module của Drupal API.

User, Permission, Role

Mỗi người truy cập vào trang web của bạn, cho dù họ có tài khoản và đăng nhập hoặc ghé thăm trang web nặc danh, được xem là một người sử dụng Drupal. Mỗi người sử dụng có số ID, và người người sử dụng không phải vô danh có tên người dùng và địa chỉ email. Các thông tin khác cũng có thể được liên kết với người sử dụng bởi các module, ví dụ, nếu bạn sử dụng các module Profile core, bạn có thể định nghĩa thêm các trường trong profile người dùng.

Người dùng vô danh có ID=0. Người sử dụng có ID=1 là tài khoản người dùng bạn tạo ra khi bạn cài đặt Drupal và là người dùng đặc biệt có quyền làm mọi thứ trên trang web.

Những người dùng khác được gán quyền thông qua Role

Node

Một Node trong Drupal là một thuật ngữ chung cho một phần của nội dung trên trang web của bạn. Một số ví dụ về các Node:

- Các trang của tài liệu chia sẽ
- Các chủ đề thảo luận trong diễn đàn
- Các trang trong blog
- Các bài viết tin tức

Mỗi Node trên trang web của bạn có một kiểu nội dung (Content type). Nó cũng có ID, Tiêu đề, Ngày viết, Tác giả (một người dùng trên trang web), Nội dung.... Bằng cách sử dụng Module (CCK).

Comment

Comment cũng là một loại nội dung bạn có thể có trên trang web của bạn (nếu bạn đã kích hoat module comment). Mỗi comment gắn với một Node cu thể.

Taxonomy

Drupal có một hệ thống phân loại nội dung, mà được gọi là Taxonomy. Bạn có thể định nghĩa từ vựng của riêng bạn (vocabularies – groups of taxonomy terms), và thêm terms cho mỗi từ vựng. Từ vựng có thể là ngang hàng hoặc phân cấp, có thể cho phép lựa chọn một hoặc nhiều, và cũng có thể được "free tagging" (có nghĩa là khi tạo hoặc chỉnh sửa nội dung, bạn có thể thêm terms mới). Mỗi từ vựng có thể được gắn với một hoặc

nhiều loại nội dung, và theo cách này, các Node trên trang web c ủa bạn có thể được nhóm lại thành các loại, được dán nhãn, hoặc được phân loại trong bất kỳ cách nào bạn chon.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Database

Drupal lưu trữ thông tin trong cơ sở dữ liệu, mỗi loại thông tin có bảng cơ sở dữ liệu riêng của mình. Ví dụ, các thông tin cơ bản về các Node trên trang web của bạn được lưu trữ trong bảng Node, và nếu bạn sử dụng module CCK để thêm các trường vào các Node của bạn, nó được lưu trữ trong các bảng riêng biệt. Comment và User cũng có các bảng cơ sở dữ liệu riêng của nó, và Role, Permission, và các thiết lập khác cũng được lưu trữ trong các bảng cơ sở dữ liệu.

Path

Khi bạn truy cập một địa chỉ URL trong trang web của Drupal của bạn, một phần của địa chỉ URL sau địa chỉ cơ bản của trang web được gọi là Path.

Theme

Theme điều khiển cách trang web của bạn được hiển thị, bao gồm giao diện đồ họa, bố trí, và màu sắc. Theme bao gồm một hay nhiều tập tin PHP để xác định đầu ra HTML của các trang web của bạn, cùng với một hoặc nhiều tập tin CSS để xác định bố trí, phông chữ, màu sắc, và phong cách khác.

Region, Block, Menu

Các trang trên trang web của Drupal của bạn được đặt ra trong Region, mà có thể bao gồm các header, footer, sidebars, và phần nội dung chính, theme của bạn có thể xác định các Region khác. Ngăn chặn được các đoạn rời rạc của thông tin được hiển thị ở Region của các trang web. Block có thể mang hình thức của menu, nội dung từ các module (ví dụ, các tài liệu được nhiều người xem), hoặc các khối thông tin tĩnh hoặc động mà bạn đã tao ra cho mình thông qua khung nhìn(View).

Có 3 loại menu trong Drupal: Primary Links, Secondary Links, and Navigation. Có quyền liên lạc với admin thông qua email yêu cầu khoá tài khoản của thành viên không tuân thủ nội quy đăng câu hỏi.

2.4. Cách cài đặt drupal

Xem ở phụ lục 1

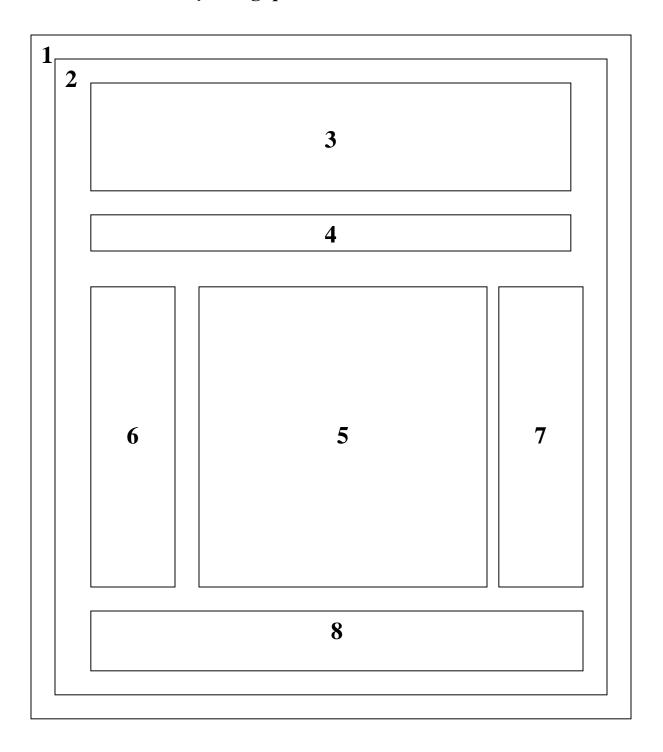
2.5. Cách việt hóa drupal

Xem ở phụ lục 2

3. Xây dựng giao diện riêng cho website

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

3.1. Giao diện tổng quát



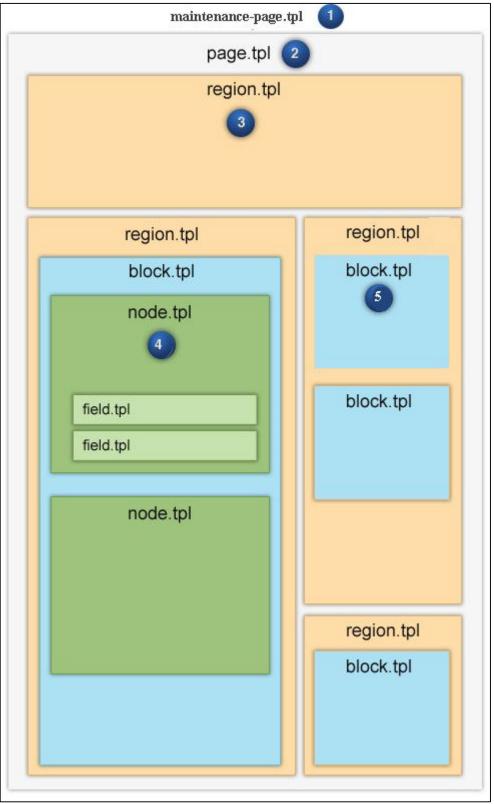
Bảng chú thích các thành viên

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

STT	Tên	Diễn giải		
1	Base	Nền chứa tất cả các thành phần của website, có thể tuỳ		
		chỉnh kích thước hiển thị phù hợp với thiết bị.		
2	Page	Nằm trong Base, chứa các thành phần khác: Header,		
		Content, Sidebar, Footer. Là thành phần quan trọng.		
3	Header	Là nơi chứa tên website, biểu tượng, biểu ngữ, có thể hiển		
		thị kèm các liên kết, khung tìm kiếm,		
4	Main menu	Gồm các thẻ khác nhau, mỗi thẻ liên kết đến trang khác có		
		chứa những nội dung mà tên thẻ. "Trang chủ" là thẻ quan		
		trọng, những thẻ khác tuỳ theo mục đích thiết kế website.		
		Ví dụ: Sản phẩm, Dịch vụ, đối với website bán hàng,		
		Công ty, Doanh nghiệp.		
5	Content	Chứa nội dung chính. Nội dung hiến thị tuỳ thuộc vào người		
		dùng chọn liên kết gì?. Hiển thị các bài viết của tất cả thành		
		viên một cách chọn lọc, có thể hiển thị tiêu đề, người và		
		thời gian đăng, một phần nội dung,		
6	Sidebar first	Thành phần hiến thị các khung chức năng của website như		
		menu, đăng nhập, lịch, các khung tác vụ tuỳ theo vai trò của		
		người dùng.		
7	Sidebar second	Thành phần hiển thị các thông tin liên quan đến người dùng		
		như thông tin đăng nhập, bình luận, các thành viên online,		
		hoặc các khung quảng cáo,		
8	Cách xây dựng	Chứa thông tin liên quan đến người hoặc tổchức xây dựng		
	theme	website, thông tin liên lạc, những nội dung phụ mang tính		
		chất bố sungcho nội dung dung chính,		

3.2. Cách xây dựng theme

3.2.1. Cấu trúc theme



Bảng chú thích các thành viên

STT	Tên	Diễn giải
1	maintenance-	Là nơi hiển thị cấu trúc HTML căn bản của 1 trang trên
	page.tpl.php	Drupal site
2	page.tpl.php	Là nơi bố trí chính, chứa toàn bộ website (bạn không nên
		thêm các thẻ body trong trang này). Nếu bạn đang bắt đầu
		từ một tập tin HTML, bạn có thể đổi tên nó page.tpl.php và
		bắt đầu gõ vào các yếu tố cần thiết.
3	region.tpl.php	là những khu vực chứa trong đó nhiều khối block. Chúng
		được quy định tại các tập tin .info. Và được gọi trong
		page.tpl.php
4	node.tpl.php	Là đại diện theo chủ đề của một mục nội dung.
5	block.tpl.php	Là một phần của nội dung có thể được viết bằng HTML
		hoặc được tạo ra từ một mô-đun. (Giống như các khối chức
		năng đăng nhập hay tin mới nhận,)

Ngoài ra có có các tập tin khác như <ten_theme>.info, theme-settings.php, template.php, các tập tin css, các tập tin javascript, các hình ảnh...

Các tập tin quan trọng nhất là <ten_theme>.info, maintenance-page.tpl.php, page.tpl.php, style.css, layout.css, color.css. Các tập tin này sẽ được trình bày ở phần dưới

3.2.2. Nội dung và giải thích tập tin <ten_theme>.info

Mọi Drupal theme đều phải có một tập tin .info và tên của của nó phải trùng với tên của theme theo dạng <ten_theme>.info. Diễn giải các thành phần quan trọng trong <ten_theme>.info

\ten_uicinc>.iiiio	
Tên	Diễn giải
Name	Tên giao diện
Description	Mô tả thông tin về giao diện(phần này
	không quan trọng)
Core	Phiên bản Drupal hỗ trợ
stylesheets[all][]= file.css	Tên và vị trí tất cả các tập tin css của
	theme
region[tên_vùng]	Tên và giá trị mặc định của các
	vùng(region) có trong theme
settings[tên_vùng]	Tên và các giá trị mặc định của các
	vùng(region) có trong theme, phần này
	giúp người quản trị có thể tuỳ chỉnh một
	số giá trị về cách hiển thị theme phù hợp
	với mục đích của trang web.

Trong dự án này là mayo.info: nội dung đoạn code mayo.info nằm trong **phụ lục 3**

Sơ đồ hiển thị các region và diễn giải

Header				
Menu bar				
	Banr	ner top		
Top first column	Top second column	Top third column	Top fourth column	
Sidebar first	High	Highlighted Sideb secon		
	Н	Help		
	Con	Content		
Bottom first column	Bottom second column	Bottom third column	Bottom fourth column	
Banner bottom				
Footer first column	Footer second column	Footer third colum	Footer fourth column	
Fotter				

Trong dự án xây dựng website chia sẻ dữ liệu trực tuyến của niên luận mạng máy tính và truyền thông tôi chỉ sử dụng: Header, Menu bar, Sidebar first & second, Content, Footer. Còn các region còn lại sẽ phát triển trong tương lai.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

3.2.3. Tập tin maintenance-page.tpl.php

Nó hiển thị cấu trúc HTML căn bản của 1 trang trên Drupal site. Tập tin này tập trung vào các phần tử nằm trong thẻ mở <HTML> và bắt đàu của thẻ <body>.

Các biến được sử dụng trong maintenance-page.tpl.php:

Biến	Thông tin mô tả
\$css	1 mảng các tập tin CSS dành cho trang hiện tại
\$language	(đối tượng) loại ngôn ngữ sử dụng
\$language->language	Chứa trình bày bản dịch của nó
\$language->dir	Bao gồm chỉ dẫn ngôn ngữ
\$rdf_namespaces	Tất cả các tiên tố RDF namespace được sử dụng trong
	HTML
\$grddl_profile	1 GRDDL profile cho phép tách nhân trích xuấ ra các dữ
	liệu RDF
\$head_title	1 phiên bản đã được biến đổi của tiêu đề trang
\$head	Đánh đấu trong phần HEAD(bao gồm các thẻ meta, thẻ
	keyword,)
\$styles	Các thẻ style cần thiết để nhập vào tất cả tập tin CSS
\$scripts	Các thẻ Script cần thiets để nạp các tập tin JavaScript
<pre>\$page_top</pre>	Khởi tạo đánh đấu từ bất cử modules nào biến đổi trang
\$page	Là nội dung của trang biểu diễn
\$page_bottom	Đóng sự đánh dấu từ bất cứ module nào
\$class	Chuỗi các class đượ sử dụng để tạo CSS

Dưới đây là đoạn mã của maintenance-page.tpl.php mà dự án này sử dụng: **phụ lục 4**

3.2.4. Tập tin page.tpl.php

Tập tin quan trọng nhất và định nghĩa cho các thành phần trong <ten_theme>.info là page.tpl.php. Tập tin này nằm trong thư mục template, chứa hỗn hợp các đoạn mã PHP và HTML có tham khảo đến tập tin style.css, layout.css, color.css.

Tập tin này tập trung vào các phần tử nằm trong <body> và </body> và bao gồm cấu trúc HTML của trang page, bao gồm thẻ DIV và những đoạn nhỏ mã PHPOGO, nhìn lại tập tin maintenance-page.tpl.php. Ta lưu ý tới đoạn mã <?php print \$page; ?>. Giá trị trong biến \$page chính là nội dung content trong tập tin page.tpl.php

Các biến được sử dụng trong page.tpl.php:

and aren and a an aring many half the bull the b		
Biến	Thông tin mô tả	
\$base_path	Đường dẫn URL cơ sở trong hệ thống Drupal ở mức tối thiểu	
	nhất mặc định là /	
\$directory	Định vị thư mục chưa template	
\$id_front	True nếu trang hiện tại là trang chủ	
\$loggin_in	True nếu người dùng đã đăng ký và đăng nhập	

\$is_admin	True nếu người dùng có quyền truy cập các trang admin
\$front_page	Là URL của trang chủ, sử dụng URL này thay thế \$base_path
	khi ấn liên kết đến trang chủ, nó bao gồm cả vùng ngôn ngữ
	hay tiền tố ngôn ngữ
\$logo	Đường dẫn tới ảnh logo
\$site_name	Là tên trang web
\$site_slogan	Là câu slogan của website
\$main_menu(array)	1 mång các liên kết tới main menu links
\$secondary_menu(array)	1 mång các liên kết tới secondarymenu links
\$breadcrumb	Định vị cấp hiện tại
\$title_prefix	Là 1 mảng dẫn sức bổ sung tạo ra bởi các modules nhằm hiển
	thị phía trước thẻ title chính
\$title	Là tiêu đề trang page title
\$title_suffix(array)	Là 1 mảng dẫn suất bổ sung tạo ra bởi các modules nhằm hiển
	thị phía sau thẻ title chính
\$message	Trạng thái và cá thông báo lỗi
\$tab(array)	Các tá liên kết đến các trang con có cấp thấp hơn trang hiện tại
\$action_links(array)	Các thao tác địa phương với trang
\$feed_icons	Một chuỗi ký tự của tất cả các feed icons
\$node	Đối tượng node

Dưới đây là đoạn mã của page.tpl.php mà dự án này sử dụng: **phụ lục 5**

3.2.5. Tập tin style.css

Bên cạnh <ten_theme>.info và page.tpl.php thì để làm cho giao diện hiển thị đúng yêu cầu và phù hợp với mục đích của website thì không thể thiếu sự góp phần của tập tin style.css. Tập tin này thường nằm trong thư mục css (nếu có nhiều tập tin css) hoặc nằm cùng vị trí với <ten_theme.info>. Style.css định nghĩa cách hiển thị chi ti ết của các thẻ, id và class được khai báo ở page.tpl.php.

Nội dung trích dẫn của tập tin style.css: phụ lục 6

3.2.6. Tập tin layout.css

Nhằm hỗ trợ thêm phần hiển thị cho style.css, layout. css định nghĩa cách hiển thị của các id và class cơ bản, tổng quát.

Nội dung layout.css mà dự án này sử dụng: **phụ lục 7**

3.2.7. Tập tin tập tin color.css

Color.css là tập tin đĩnh nghĩa màu sắc, hình nền sẽ hiển thị trên trang web.

Nội dung tập tin color.css: phụ lục 8

4. Giới thiệu về Google Application APIs và Google Drive SDK

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

4.1. Giới thiệu chung về Google APIs

Google Application APIs cho phép các nhà phát triển viết nên các ứng dụng có thể truy cập vào các sản phẩm của Google như Gmail, Google Drive, Calendar và các ứng dụng khác như Google Data APIs, Gadgets, Google App Script v.v..

Các phiên bản được phát hành gần đây của các Google APIs như Calendar v3, Tasks API... dựa trên nền JSON(JavaScript Object Notation). JSON tạm dịch là ký hiệu hướng đối tượng JavaScript. JSON là một chuẩn để dịnh dạng dữ liệu. JSON cũng giống như XML nhưng nhanh hơn và dễ phân tích hơn XML.

Nhiều Google APIs khác dựa trên nền tảng định dạng tập tin RSS và Atom, giao thức xuất bản Atom. Nó cũng hổ trợ chứng thực, truy vấn, phát hiện xung đột phiên bản và cung cấp thư viện Client cho hầu hết các ngôn ngữ phổ biến.

4.2. Giới thiệu về Google Drive

Google Drive là dịch vụ trực tuyến cho phép người dùng lưu trữ dữ liệu như văn bản, video, âm thanh, PDF... trên máy chủ của Google. Nó được thiết kế để giúp người dùng "sống, làm việc và giải trí trên mây", với khả năng hỗ trợ Google Docs và Google+ cao cấp.

4.3. Giới thiệu về Google Drive SDK

Google Drive SDK là một công cụ cho phép phát triển các ứng dụng tích hợp giao diện người dùng của Google Drive, và thao tác với các tập tin lưu trữ trên Google Drive. SDK sử dụng OAuth 2.0 để chứng thực người dụng, sau đó ứng dụng của ta mới có thể sử dụng tập tin cá nhân của của người dùng.

Chương 3: Nội Dung Và Kết Quả Nghiên Cứu

1. Mô tả nội dung

1.1. Các chức năng của website

1.1.1. Chức năng dành cho khách ghé thăm website

- Xem các bài đăng của website.
- Xem các tài liệu hiện có của website nhưng không có quyền tải về.
- Xem các bình luận nhưng không có quyền bình luận về bài đăng.
- Có quyền đăng kí làm thành viên của website

1.1.2. Chức năng dành cho các thành viên đã đăng kí tài khoản và đăng nhập

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Có tất cả những quyền của khách.
- Có quyền tải tài liệu về.
- Có quyền viết bình luận về bài viết
- Có quyền thêm bài viết mới và câu hỏi trong diễn đàn
- Có quyền đăng tài liệu của mình trong bài viết của mình.
- Được xem và thay đổi thông tin cá nhân của mình.
- Được xem những bài đăng và tài liệu đã đăng của mình.

1.1.3. Chức năng dành cho người quản lý các bộ phận (quản lý nội dung-bài đăng, quản lý bình luận, quản lý diễn đàn)

Để dễ quản lý, nội dung của website được chia làm 3 bộ phận gồm: bài đăng(bao gồm tài liệu), bình luận, diễn đàn. Mỗi bộ phận sẽ có một người quản lý, có những quyền hạn sao cho có thể quản lý bộ phận của mình hiệu quả. Việc chọn ra người quản lý cho mỗi bộ phận phải dựa trên nhiều tiêu chí đánh giá như: phải là thành viên tích cực của website, truy cập thường xuyên vào website, có trách nhiệm và nhiệt tình,...

Các quyền dành cho người quản lý các bộ phận.

- Bộ phận quản lý nội dung:
 - + Có tất cả quyền của thành viên.
 - + Có quyền xoá bài đăng không hợp lệ của thành viên.
 - + Có quyền liên lạc với admin thông qua email yêu cầu khoá tài khoản của thành viên không tuân thủ nội quy đăng bài.
- Bộ phận quản lý bình luận
 - + Có tất cả quyền của thành viên.
 - + Có quyền xoá bình luận không hợp lệ của thành viên.
 - + Có quyền liên lạc với admin thông qua email yêu cầu khoá tài khoản của thành viên không tuân thủ nội quy bình luận.
- Bộ phận quản lý diễn đàn
 - + Có tất cả quyền của thành viên.
 - + Có quyền xoá câu hỏi không hợp lệ của thành viên.

+ Có quyền liên lạc với admin thông qua email yêu cầu khoá tài khoản của thành viên không tuân th ủ nội quy đăng câu hỏi.

1.2. Người dùng, bài viết, tài liệu

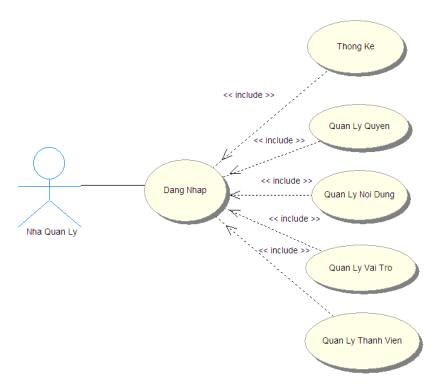
- Người dùng: gồm bốn loại người dùng chính: Admin, Quản lý bài đăng, Quản lý bình luận, Quản lý diễn đàn, Thành viên.
- Bài viết: gồm 5 loại: Bài thảo luận diễn đàn, Thủ thuật, Giải trí, Tài liệu, Tài liệu google docs
- Tài liệu: gồm 3 loại: Tài liệu thường(doc, docx, pdf, xls...), Tài liệu google docs và Tài liệu đa phương tiện(video, hình ảnh, âm thanh)

1.3. Sơ đồ Use Case

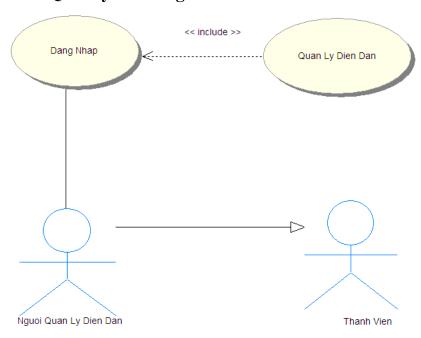
1.3.1. Thành Viên



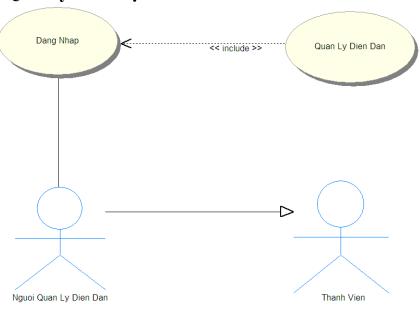
1.3.2. Nhà quản trị website



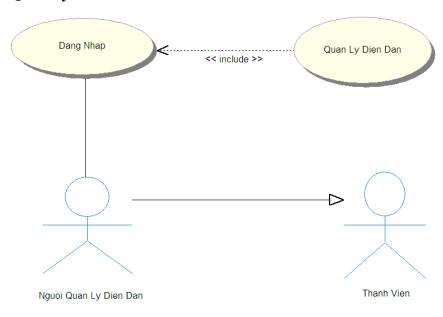
1.3.3. Quản lý bài đăng



1.3.4. Quản lý bình luận



1.3.5. Quản lý diễn đàn



1.4. Các ràng buộc về thực thi và thiết kế

- Trang web phải có đầy đủ những chức năng dành cho từng đối tượng sử dụng cụ thể.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Giao diện phải thân thiện với người sử dụng: Bố cục rõ ràng, hợp lý.
- Màu sắc đem lại cảm giác dễ chịu với người sử dụng.
- Sử dụng font chữ, kích cỡ, màu sắc chữ phù hợp với mọi đối tượng sử dụng.
- Trường hợp thông báo lỗi, thông báo phải phải được in đậm và có màu đỏ và đặt nơi mọi người dễ thấy.
- Trang web nên có logo đại diện tạo sự khác biệt và ghi nhớ về website.
- Tận dụng không gian trống trên website để liên hệ quảng cáo.
- Các thẻ nên được sắp xếp hợp lý, theo thứ tự từ quan trọng (đặt ở trước) dần dần đến ít quan trọng (đặt ở sau).
- Có phần trợ giúp cho người dùng lần đầu tiên truy cập, thành viên,...

2. Các tính năng của website

2.1. Đăng ký

•	
Mã yêu cầu	RQ02
Tên tính năng	Đăng ký
Đối tượng sử dụng	Chưa là thành viên của website
Cách xử lý	- Nhấn vào link tạo tài khoản mới trong Quản lý tài khoản gốc
	bên trên bên phải
	- Nhập Tên đăng nhập, địa chỉ email, mật khẩu, xác nhận mật
	khẩu
	- Nhấn vào nút Login tạo tài khoản mới
Kết quả	- Tạo tài khoản thành công nếu nhập đầy đủ thông tin, tên đăng
	nhập và email chưa được ai sử dụng, mật khẩu và xác nhận mật
	khẩu
	- Đăng nhập thất bại, sai phần nào làm nổi bật phần đó.
Ghi chú	Người dùng phải cung cấp địa chỉ email. tên đăng nhập, mật
	khẩu. Với tên đăng nhập, email phải là duy nhất. Người dùng
	không cần xác nhận email.

2.2. Đăng nhập

Mã yêu cầu	RQ02
Tên tính năng	Đăng nhập
Đối tượng sử dụng	Thành viên của website
Cách xử lý	Nhập Tên đăng nhập, mật khẩu trong menu Quản lý tài khoản gốc
	bên trên bên phải ở bên phải của website

	Nhấn vào nút Login in hay nhấn phím Enter
Kết quả	 Đăng nhập thành công nếu Tên đăng nhập và mật khẩu
	trùng với đăng kí.
	 Đăng nhập thất bại, sai phần nào làm nổi bật phần đó.
Ghi chú	Người dùng phải cung cấp địa chỉ email. tên đăng nhập, mật
	khẩu. Với tên đăng nhập, email phải là duy nhất. Người dùng
	không cần xác nhận email.

2.3. Quản lý thông tin cá nhân

Mã yêu cầu	RQ03
Tên tính năng	Quản lý thông tin cá nhân
Đối tượng sử dụng	Thành viên của website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ03) thành công
Cách xử lý	Thành viên nhấp chọn Tài khoản trong User Menu.
	Chọn Sửa.
	Thành viên có thể thay đổi các thông tin sau:
	- Mật khầu: nhập Mật khẩu hiện tại, nhập mật khẩu mới và
	nhập lại mật khẩu mới để xác nhận.
	- Email: nhập mật khẩu hiện tại, nhập email mới.
	- Chọn ngôn ngữ để sử dụng.
	- Tải/xoá hình ảnh đại diện.
	- Cài đặt liên hệ và Múi giờ.
	Sau khi thay đổi, nhấp chọn Lưu.
Kết quả	Thông tin cá nhân thay đổi thành công
Ghi chú	

2.4. Tạo bài đăng

Mã yêu cầu	RQ04
Tên tính năng	Tạo bài đăng
Đối tượng sử dụng	Thành viên của website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Thành viên nhấn vào thêm nội dung tại menu Tác vụ.
	Lựa chọn thể loại bài đăng
	- Bài trong diễn đàn
	- Tài liệu
	- Giải trí
	- Thủ thuật
	Nhập tiêu đề (Bắt buộc), nhập nội dung, chọn tùy chọn mà bài
	đăng thuộc về
	Nhấn chọn tập tin để tải tài liệu đính kèm
	Nhấn lưu/xem trước

Kết quả	- Thêm bài đăng thành công, bài đăng được hiển thị trong
	danh sách bài đăng mới nhất.
	- Thất bại do thiếu việc nhập hoặc lựa chọn.
Ghi chú	

2.5. Quản lý bài đăng

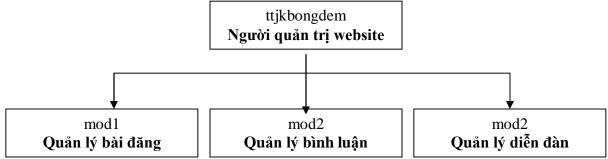
Những bài đăng (Tài liệu, Diễn đàn, Thủ thuật, Giải trí) có kèm theo các tập tin đính kèm (slide bài giảng, tài liệu tham khảo, giáo trình, ...) liên quan đến ngành học thì được xem là Tài liệu. Cấu trúc quản lý tài liệu được tổ chức phân cấp theo khoa và bộ môn của khoa. Mỗi sinh viên (đã là thành viên) nếu chọn loại bài đăng là Tài liệu thì khi đăng bài sẽ chọn cụ thể bộ môn mà tài liệu thuộc về để dễ quản lý cũng như thống kê(Các loại bài đăng khác tương tự). Mỗi thành viên nếu có đăng bài thì sẽ được xem những tài liệu mà mình đã đăng, giống như là mỗi người có thư mục cá nhân của mình trên website.

Mã yêu cầu	RQ05
Tên tính năng	Quản lý bài đăng dành cho Thành viên
Đối tượng sử dụng	Thành viên của website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Nhấn vào link bài đăng của tôi trong trình đơn Điều hướng ở gốc
	bên phải hay xem trình đơn bài đang của tôi ở gốc dưới phía trái
	để xem các bài mà bạn đã đăng.
	Nhấn vào bài đăng để sửa nội dung
Kết quả	Nội dung bài đăng sau khi sửa
Ghi chú	

Mã yêu cầu	RQ06
Tên tính năng	Quản lý bài đăng dành cho Quản lý bài đăng
Đối tượng sử dụng	Quản lý bài đăng
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Tương tự như Thành viên
	Có thể sửa xóa bài đăng bất kì không hợp lệ của các thành viên
Kết quả	Nội dung bài đăng sau khi sửa
Ghi chú	

Mã yêu cầu	RQ07
Tên tính năng	Quản lý bài đăng dành cho người quản trị
Đối tượng sử dụng	Quản trị website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Có tất cả các quyền của Quản lý bài đăng
	Có thêm nhiều tùy chọn để toàn quyền quản lý tất cả nội dung
Kết quả	Nội dung bài đăng sau khi sửa
Ghi chú	

2.6. Quản lý quyền người dùng



GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Các đối tượng thuộc sự quản lý của website phải là những ngư ời đã đăng ký làm thành viên. Người quản trị website –là người có tất cả quyền, có vai trò quan trọng trong việc quản trị bao gồm tất cả nội dung và người dùng của website. Mỗi thành viên tuỳ theo vai trò mà được cấp những quyền hạn nhất định. Để đạt hiệu quả tốt trong việc quản trị website, phần quản lý nội dung của người quản trị sẽ được chia làm 3 phần, tương ứng mỗi phần sẽ tuyển chọn một người quản lý. Người quản lý mỗi bộ phận sẽ quản lý tất cả nội dung của thành viên có liên quan đến bộ phận của mình. Người quản lýcó quyền cao hơn Thành viên, nhiệm vụ của người quản lý là

quản lý tốt bộ phận của mình, báo cáo lên người quản trị tình hình của bộ phận và có quyền đề xuất ý kiến nhằm mục đích phát triển website.

quyen de xuat y kien i	mani mục dien phát triển website.
Mã yêu cầu	RQ08
Tên tính năng	Quản lý quyền người dùng
Đối tượng sử dụng	Quản trị website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Nhấp chọn Mọi người trong menu dành cho
	admin
	Nhấp chọn Danh sách để xem danh sách Thành viên
	của website.Thêm tài khoản:
	- Nhấp chọn Thêm người dùng
	- Nhập tên đăng nhập, địa chỉ email, mật khẩu, xác nhận mật
	khẩu.
	- Lựa chọn trạng thái người dùng: Hoạt động/khoá.
	- Nhấp chọn checkbox vai trò của người dùng
	- Lựa chọn ngôn ngữ sử dụng
	- Một số tuỳ chọn khác.
	- Nhấp Tạo tài khoản mới
	Nhấp chọn Tên người dùng, nhấp Sửa để sửa thông tin
	người dùng hoặc xoá người dùng khỏi danh sách.
	Nhấp chọn Quyền để hiện danh sách các quyền và checkbox.
	- Nhấp chọn vào checkbox tương ứng với quyền mà
	admin muốn cấp hoặc vô hiệu hoá cho nhóm người cụ
	thể (bao gồm người dùng vô danh và Thành viên).
	Nếu nhấp chon check box Người dùng đã xác thực thì

	~ 1 1 / /1 1 ^ 1 1 / 2 4/ 2
	sẽ cho phép/không cho phép quyền đó cho tất cả
	Thành viên (bao gồm admin).
	- Nhấp Lưu các quyền.
	Nhấp chọn Vai trò trong Quyền để hiện danh
	sách các vai trò.
	- Sửa vai trò: sửa tên vai trò, Xoá vai trò khỏi danh
	sách.
	- Sửa quyền dành cho vai trò: nhấp Sửa quyền.
	- Sửa thứ tự ưu tiên cho mỗi vai trò.
	- Thêm vai trò mới:
	Nhập tên vai trò.
	Nhấp Tạo vai trò để lưu
Kết quả	Thêm tài khoản mới thànhcông
	Lưu thành công
Ghi chú	Đọc kỹ tên và mô tả quyền muốn cấp

2.7. Quản lý bình luận

Mã yêu cầu	RQ09
Tên tính năng	Quản lý bình luận
Đối tượng sử dụng	Người quản lý bình luận hay Người quản trị
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Xoá những bất kì bình luận không phù hợp.
Kết quả	Xoá bình luận không hợp lệ thành công
Ghi chú	Xem xét kỹ tính không hợp lệ của bình luận

2.8. Quản lý diễn đàn

Mã yêu cầu	RQ10
Tên tính năng	Quản lý diễn đàn
Đối tượng sử dụng	Người quản lý diễn đàn hay Người quản trị
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Xem tất cả các bài trong diễn đàn
	Sửa xóa tất cả bài trong phần diễn đàn của thành viên
Kết quả	Thông báo đã xóa, sửa bài thành công
Ghi chú	Xem xét kỹ tính không hợp lệ của bài đăng

2.9. Tải tài liệu

Mã yêu cầu	RQ11
Tên tính năng	Tải tài liệu
Đối tượng sử dụng	Tất cả các thành viên
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Chọn bài đăng có tài liệu đính kèm
	Chọn tập tin đính kèm
	Thay đổi đường dẫn
	Nhấn lưu
Kết quả	Tải tập tin thành công
Ghi chú	Người dùng vô danh vẫn thấy được tài liệu nhưng không có
	quyền tải

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

2.10. Thống kê

Mã yêu cầu	RQ12
Tên tính năng	Thống kê
Đối tượng sử dụng	Người quản trị website
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Nhấn vào link Thống kê
Kết quả	Hiển thị biểu đồ cột hiển thị tổng số bài đăng mỗi tháng của năm.
Ghi chú	Chỉ có Người quản trị mới có thể xem thống kê

2.11. Đồng bộ với google docs

Mã yêu cầu	RQ13
Tên tính năng	Đồng bộ với google docs
Đối tượng sử dụng	Admin của trang web
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Tạo loại nội dung mới tên google drive, trong tab thiết lập trình
	đơn đánh dấu vào group
	Tạo nội dung của google drive tên là Tài liệu google drive
	Trong tab Google drive Setting điền vào Client ID, Client Secret và tài
	khoản mà bạn muốn đồng bộ
	Nhấn vào Authorization link để xác nhận đồng bộ
Kết quả	Hiển thị tài liệu mới trong google docs trong tab google drive
	content của Tài liệu Google Drive
Ghi chú	

Cách cài đặt

- ❖ Tạo Drive SDK chứng thực bên Google
- Bước 1: Tạo tài khoản google(nếu bạn chưa có tài khoản)

Tài khoản này cũng là nơi chứa tài liệu google của trang web.

Vào trang google.com, nhấn vào sign up để tạo tài khoản mới.

- Bước 2: Tạo project

Vào trang https://code.google.com/apis/console/, Nhấn vào "Create project", nhập tên project, thay đổi id của project nếu muốn. Nhấn vào "ok" để đồng ý khởi tạo, chờ trong vài giây để hệ thống tạo project

- Bước 3: Cho phép Drive SDK và Drive API

Trong tab Service, tìm kiếm Drive SDK và Drive API nhấn vào on để bật nó.

- Bước 4: Tạo chứng thực Oauth
 - +Trong tab API Access, nhấn vào "Create an OAuth 2.0 clien ID".
 - +Chọn loại ứng dụng là: Web Application
 - +Điền vào Authrized JavaScript origins là địa chỉ tới website của bạn
 - +Điền vào Authorized redirect URL dạng

Ten_trang_web_cua_ban/og_drive/endpoint

+ Nhấn vào Create Client ID để bắt đầu quá trình tạo



Kết quả



❖ Cài đặt bên Drupal

- Bước 1: Tải 2 module Og và Og Drive về tại

https://drupal.org/project/OG và https://drupal.org/project/og_drive

- Bước 2 : Cài đặt Og và Og Drive

Vào trang module của admin, nhấn vào cài đặt module mới, chọn đường dẫn tới 2 module, rồi nhấn đồng ý.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Khi cài xong, cho phép các module sau hoạt động:



Nhấn vào lưu cấu hình. Khi nhấn xong trang web sẽ yêu cầu bạn tạo phân quyền lại, nhấn vào chấp nhận phân quyền.

- Bước 3 : Tạo một loại nội dung mới

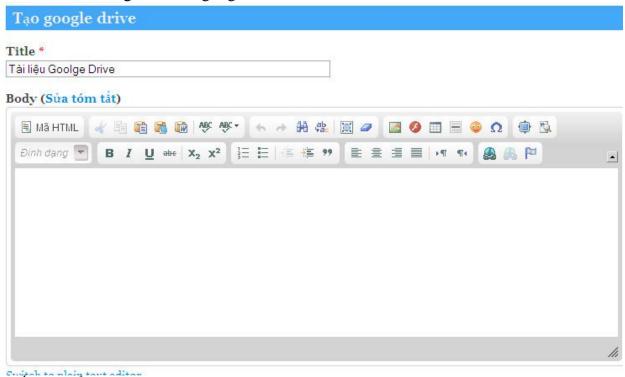
Vào trang cấu trúc trong phần admin, nhấn vào thêm loại nội dung mới. Tạo nội dung mới có nội dung như sau :

Tên *	
google drive	Tên nội bộ: google_drive [Sùa]
	nội dung này. Văn bản này sẽ được hiển thị trong danh sách ở trang <i>Thêm nội dung</i> . Tê
nay nên bắt đầu băng chữ hoa, va c	chi bao gôm chữ cái, số, và dấu cách. Tên này phải là duy nhất.
Mô tả	
Tài liệu google drive	
Mô tả kiểu nội đugn này. Văn bản r	này sẽ được hiến thị trong trang <i>Thêm nội dung</i> .
Thiết lập cho biểu mẫu đệ	Specify how OG should treat content of this type. Content may behave as a
trình	group, as group content, or may not participate in OG at all.
Title	Nhóm
	Set the content type to be a group, that content will be associated with, and
Tùy chọn xuất bản Chưa công bố, Đưa lên trang	will have group members.
chủ	
Circ	Group content
Các thiết lập trình bày	Set the content type to be a group content, that can be associated with groups. There are no group bundles defined.
Hiển thị thông tin tác giả và	There are no group bundles defined.
thời gian.	
Cài đặt bài bình luận	
Mô, Bình luận phân cấp , 50	
lời bình mỗi trang	
Thiết lập trình đơn	
Organic groups	
Lưu kiểu nội dung Lưu và th	êm trưởng

Sau đó nhấn vào Lưu kiểu nội dung.

- Bước 4: Tạo nội dung mới của loại nội dung google drive ở bước 3

Nhấn vào thêm nội dung mới ở bên dưới menu quản lý của admin Chọn loại nội dung thêm là : google drive



Nhấn lưu để thêm một nội dung mới.

- Bước 5 : Thiết lập Google drive

Nhấn vào tab Google drive Setting

Điền vào App Client ID là Client ID của Google Drive SDK mà ta đã tạo ở project của Google.

Điền vào App Client Secret của Google Drive SDK mà ta đã tạo ở project của Google. Cuối cùng là điền vào tài khoản Google mà bạn muốn đồng bộ.

Nhấn Submit để hoàn thành thiết lập

Tài liệu Goolge Drive	
View Edit Group Google drive settings	
OG drive group status	
Get app credentials for this group In order to link this group to a Google drive, create a new Google at the app credentials at https://code.google.com/apis/console. For detailed instructions, visit the Og drive help page.	account or log into an existing one and get
App Client ID •	
igu98rv8e04nju5apakt74ikmkfoau.apps.googleusercontent.com	
Copy this value from the Google API console.	
App Client Secret *	

Copy this value from the Google API console.	
Google account email	
ttjkbongdem@gmail.com	
If desired, store the Google account login associated with this group. Submit	

- Bước 6: Xác nhận tài khoản

Khi thiết lập xong bạn nhấn vào "Authorization link" để bắt đầu quá trình đồng bộ. Đăng nhập vào tài khoản Google mà bạn thiết lập ở bước 5.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Nhấn xác nhận để cho phép đồng bộ

- Bươc 7: Đồng bộ tài liệu của google drive

Nhấn vào liên kết synchronized, vào chờ trong ít phút để hệ thống đồng bộ tài liệu với Google Drive

2.12. Upload tài liệu lên google docs

Mã yêu cầu	RQ15
Tên tính năng	Upload tài liệu lên google docs
Đối tượng sử dụng	Tất cả các thành viên
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Nhấn vào liết kết tài liệu google drive ở góc bên phải
	Bạn sẽ nhìn thấy các tại liệu được upload trước đó
	Kéo đến cuối trang có khung upload tài liệu
	Chọn tài liệu muốn upload
	Nhấn vào nút upload để tải tài liệu lên google docs
Kết quả	Hiển thị tập tin upload lên đầu những tài liệu google
	docs
Ghi chú	

2.13. Thêm bài viết cho tài liệu google docs

Mã yêu cầu	RQ16
Tên tính năng	Thêm bài viết mới cho tài liệu google docs
Đối tượng sử dụng	Tất cả các thành viên
Tiền điều kiện	Đã đăng nhập(RQ02) thành công
Cách xử lý	Nhấn vào liên kết thêm nội dung, chọn tài liệu google
	docs.
	Điền tiêu đề của bài viết, nội dung, môn của tài liệu và
	liên kết đến tài liệu google docs bạn muốn chia sẽ
	Nhấn vào lưu
Kết quả	Hiển thị bài viết mới trong trang chủ
Ghi chú	

3. Các yêu cầu phi chức năng

3.1. Yêu cầu thực thi

- Hệ thống có thể phục vụ tốt 24/7.
- Thời gian khi người sử dụng truy cập vào trang web mất 2s trong điều kiện kết nối mạng tốt.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Chức năng đăng nhập vào hệ thống: mất 2s 5s để mã hóa thông tin và gửi phản hồi.
- Quản lí người dùng: Thông tin nhân viên phải được giữ bí mật, quyền được cấp phải phù hợp với từng nhóm đối tượng.

3.2. Yêu cầu an toàn

- Chú ý trong việc phân quyền cho các thành viên, không được cấp quyền không phù hợp với vai trò của thành viên có quyền thay đổi thuộc tính, chức năng quan trọng của trang web.
- Các hoạt động của các thành viên tương tác với website sẽ được kiểm tra rõ ràng trước khi thực thi:
 - + Quản lý: Khi cập nhật các thông tin có liên quan đến dữ liệu của website thì bắt buộc người đó phải đăng nhập bằng tài khoản được cấp quyền tương ứng để hệ thống xác nhận ai, có quyền gì đối với dữ liệu nào để từ đó đưa ra thông báo phù hợp.
 - + Thành viên: không được phép vào những trang của người quản lý, khi nhấn vào link của người quản lý sẽ hiện thông báo bạn không có quyền vào trang này.

3.3. Yêu cầu bảo mật

Hệ thống sẽ đảm bảo một số yêu cầu về bảo mật thông tin của người sử dụng cũng như dữ liêu của hệ thống như sau:

- Về người sử dụng: chỉ có nhà quản trị website mới biết được thông tin về tất cả Thành viên cũng như thay đổi thông tin đăng nhập của mỗi Thành viên. Thông tin về tài khoản của mỗi nhân viên là duy nhất (tên đăng nhập, email). Mỗi Thành viên có thể quản lý thông tin cá nhân của mình. Thành viên đăng nhập thất bại quá số lần cho phép sẽ bị khoá tính năng đăng nhập trong thời gian qui định.
- Về dữ liệu: Chỉ những người có quyền thích hợp mới có chức năng thay đổi nội dung của website.

3.4. Các đặc điểm chất lượng phần mềm

Website được xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu về chất lượng như:

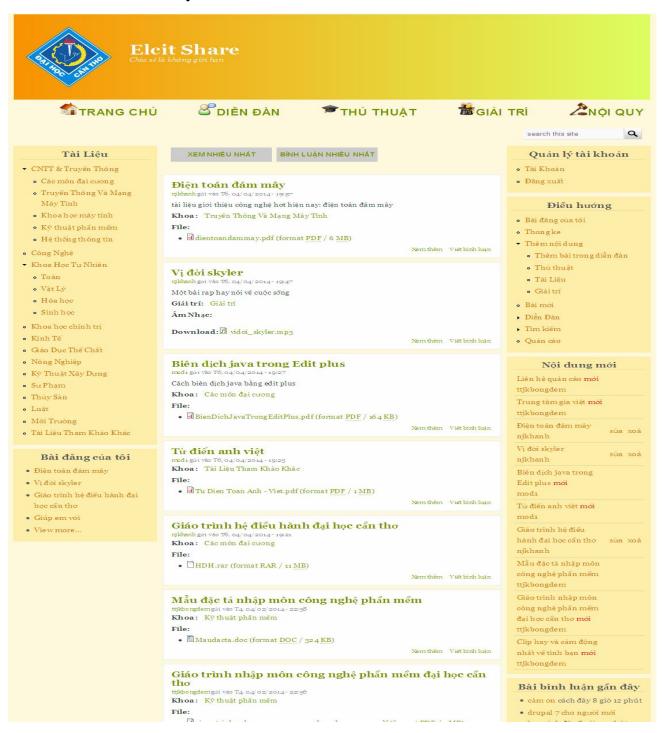
- Tính thích ứng có thể chạy trên nhiều môi trường làm việc khác nhau, trên nhiều trình duyệt khác nhau.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Tính sẵn có: cung cấp dữ liệu mang tính lựa chọn để tiết kiệm thời gian nhập liêu.
- Tính chính xác trong việc hiển thị thông tin bài đăng, lượt xem,...
- Tính khả chuyển, tính tin cậy là phần mềm phải hoạt động ổn định, chạy đúng yêu cầu không chạy sai, đáp ứng được yêu cầu của người dùng.
- Tính dễ sử dụng là website khi hoàn thành phải dễ sử dụng, giao diện phải thân thiện với người sử dụng, nội dung rõ ràng, dễ hiểu, chức năng đơn giản.

5. Thử nghiệm website

5.1. Giao diện chính



5.2. Danh mục tài liệu

Tài Liệu

- ▼ CNTT & Truyền Thông
 - · Các môn đại cương
 - Truyền Thông Và Mạng Máy
 Tính
 - Khoa học máy tính
 - Kỹ thuật phần mềm
 - Hệ thống thông tin
- Công Nghệ
- ▼ Khoa Học Tự Nhiên
 - Toán
 - Vật Lý
 - · Hóa học
 - · Sinh học
- Khoa học chính trị
- Kinh Tê'
- Giáo Dục Thể Chất
- Nông Nghiệp
- Kỹ Thuật Xây Dựng
- Su Phạm
- Thủy Sản
- Luật
- Môi Trường
- Tài Liệu Tham Khảo Khác

5.3. Menu chính



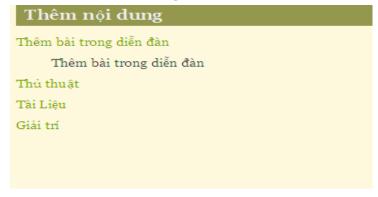


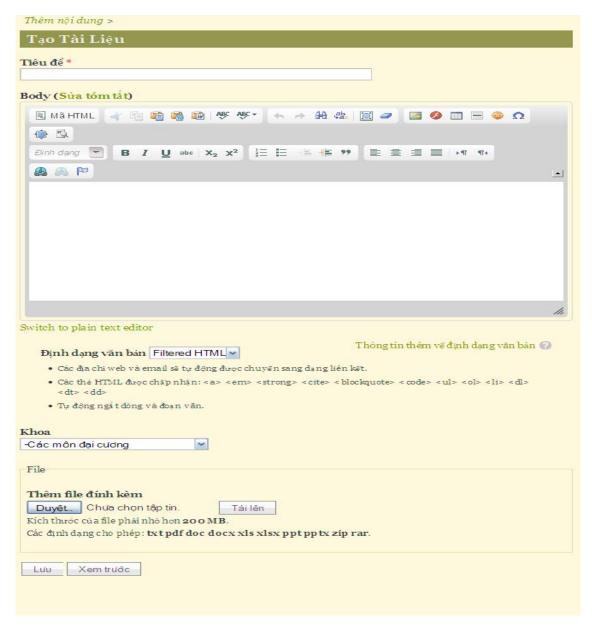
THỦ THUẬT



ZNỘI QUY

5.4. Giao diện tạo bài đăng





5.5. Giao diện quản lý người dùng

Quyển	người dùng ẩn danh	người dùng đã được xác thực	administrator	Thành Viên	Quản Lý Bài Đăng	Quản Lý Bình Luận	Quản Lý Diễn Đàn
Advanced help							
View help topics			V				
View help popups			V				
View help index			V				
AudioField							
Download Own Audio Files Let the users download their own audio files.			V	V	V	V	V
Download All Audio Files Let the users download any audio files.			V	V	V	V	V
Backup and Migrate							
Access Backup and Migrate Access the Backup and Migrate admin section.			V				
Perform a backup Back up any of the available databases.			V				
. 1 1 //1							

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Trang 46

Chương 4: Kết luận – Hướng phát triển

1. Kết luận

Tính năng	Thành công	Nhược điểm
Giao diện	Thiết kế đúng yêu cầu, giao	Vỡ khung khi phóng to quá
	diện thân thiện	mức (zoom 200%)
Đăng kí	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Đăng nhập	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Quản lý thông tin cá nhân	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Quản lý tài liệu	Đáp ứng yêu cầu	
Quản lý người dùng	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Quản lý bình luận	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Đáp ứng đúng yêu cầu	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Tải tài liệu	Đáp ứng đúng yêu cầu	
Xem tài liệu	Đáp ứng đúng yêu cầu	

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

Sau khi hoàn thành việc xây dựng website tôi rút ra được một số kinh nghiệm

- Về lý thuyết
 - + Nắm vững kiến thức cơ bản về Drupal
 - + Nắm vững kiến thức HTML, CSS, PHP,...
 - + Nắm được các tiêu chuẩn viếc tài liệu
- Về Website
 - + Website đáp ứng được các tính năng căn bản trong phạm vì đề tài đặt ra
 - + Giao diện thân thiện, phù hợp
 - + Chưng trình đáp ứng yêu cầu thực thi, an toàn và bảo mật
 - + Có thể triển khai thực tế.

2. Hướng phát triển

Phát huy thành công và khắc phục các nhược điểm. Phát triển website theo hướng:

- Mở rộng cho các trường đại học cao đẳng ở Cần Thơ
- Khi upload, tập tin sẽ chuyển trực tiếp vào tài khoảng google doc
- Theo hướng kinh doanh hóa: có thể tính phí các tài liệu hay
- Thêm tính năng cho phép thành viên thực hiện các bài trắc nghiệm trực tuyến
- Thu hút các nhà đầu tư quản cáo trên webiste

Phụ lục

Phụ lục 1: Cách cài đặt drupal

Phụ lục 1.1: Cài đặt Xampp

Đầu tiên, bạn truy cập vào www.apachefriends.org tải phiên bản xampp 1.8.3 về rồi cài đặt.

Phụ lục 1.1.1: Tạo CSDL

- Mở XAMPP Control Panel Application, bấm Start Apache và MySQL. Bấm vào nút admin của MySQL.

GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện

- Nhấp chọn Dattabases ở menu phía trên để đi đến giao diện tạo CSDL, chọn charset là utf8 general ci để có thể hiện tiếng việt
- Tạo CSDL: Create database tên drupal
- Bấm nút Create để xác nhân.

Databases



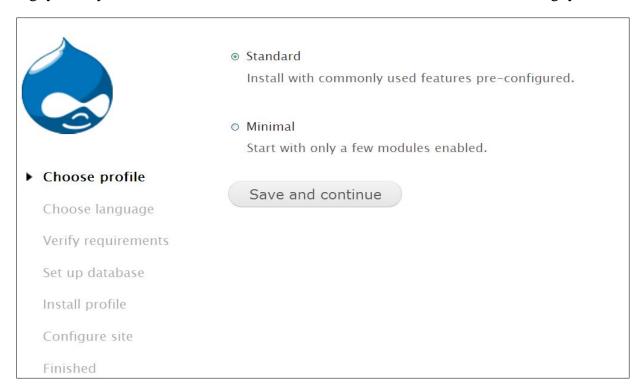
XAMPP cung cấp cho chúng ta hai thông số để đăng nhập CSDL sẽ được dùng trong phần cài đặt Drupal7:

Database user: rootPassword: không có

Phụ lục 1.1.2: Cài đặt Drupal 7

- Truy cập trang http://drupal.org
- Tại trang chủ, bấm chọn Get Started with Drupal
- Bấm chọn Download Drupal 7.xx, bấm vào tập tin có đuôi .zip để tải về Sau khi tải về hoàn tất, giải nén và copy toàn bộ vào thư mục gốc htdocs của loaclhost (mặc định là C:\xampp\htdocs), đổi tên lại là nienluanmang
- Truy cập vào http://localhost/nienluanmang/install.php. Quá trình cài đặt Drupal trải qua 7 bước:

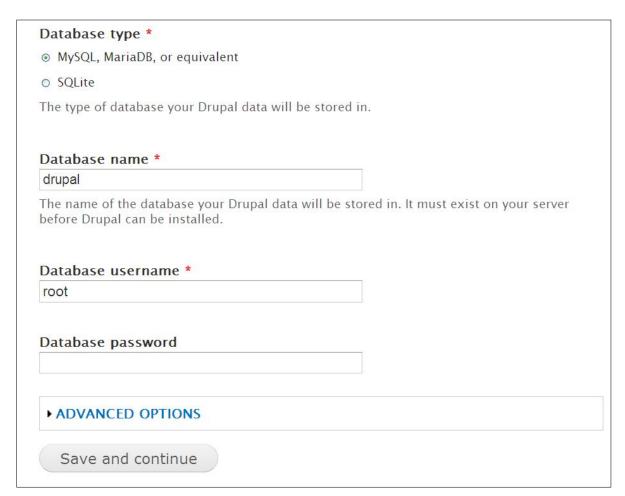
Bước 1: Choose profile nên chọn Standard để cài đặt đầy đủ những tính năng cần thiết để quản lý website. Bấm *Save and continue*.



Bước 2: Ở phần Choose language, mặc định là English. Bấm Save and continue.



Bước 3: Trong Verify requirements không làm gì hết. **Bước 4:** Trong Set up database điền giống trong hinh

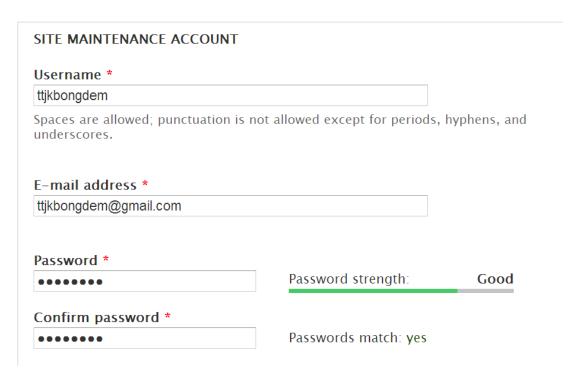


Bước 5: Install profile

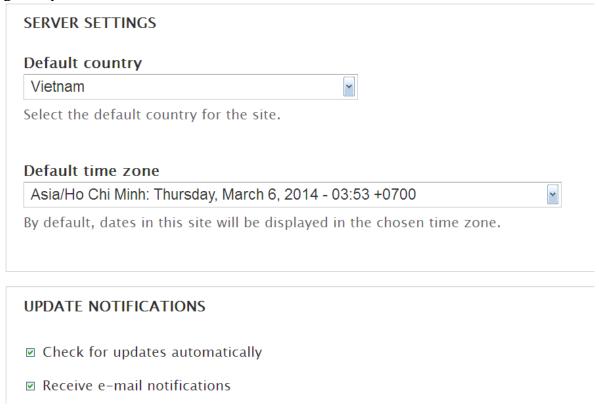
Bước 6: Trong phần Configure site nhập các thông tin về website và người quản trị trang web.

- o Site name: tên website
- o Site email address: địa chỉ email nhận thông tin về tình trạng website
- o Username: tên tài khoản người quản trị
- o Password: mật khẩu
- o Confirm password: xác nhận mật khẩu

SITE INFORMATION	
Site name *	
Elcit Share	
Site e-mail address * ttjkbongdem@gmail.com	



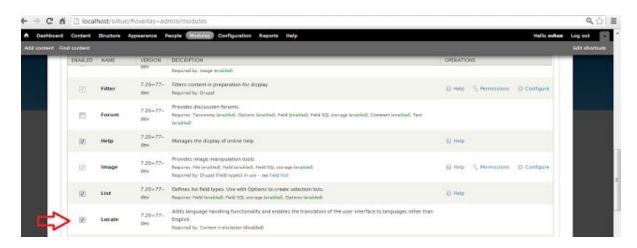
Ngoài ra còn có một số thiết lập khác: Default time zone - chọn múi giờ, Check for updates automatically - kiểm tra cập nhật tự động, Receive e-mail notifications – nhận thông báo qua email. Bấm Save and continue.



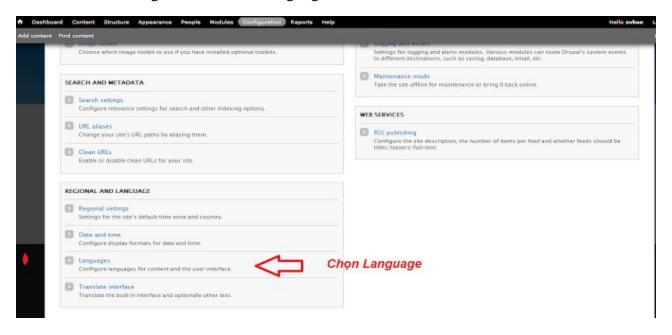
Bước 7: Finish quá trình cài đặt hoàn tất, bấm vào lên kết Visit your new site để xem trang web đã tạo

Phụ lục 2: Cài gói tiếng việt cho drupal 7

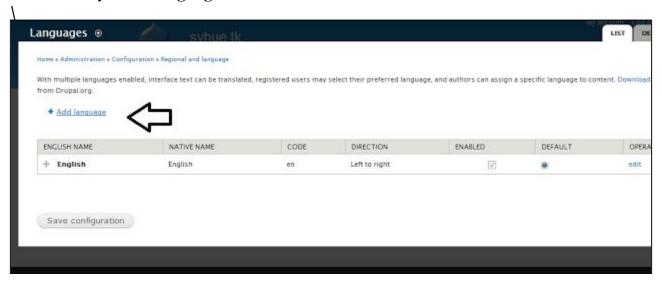
Bước 1: Vào Module, kích hoạt module Locale.



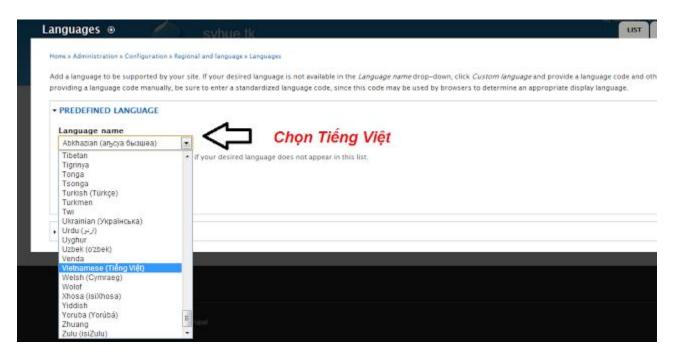
Bước 2: Vào Configuration, Chọn Languages



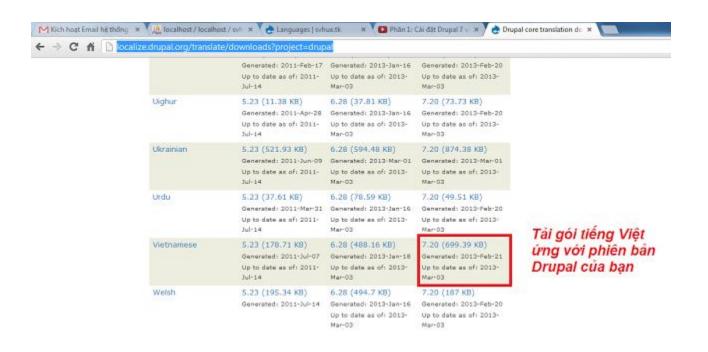
Bước 3: Chọn Add language



Bước 4: Chọn Tiếng Việt và lưu lại.



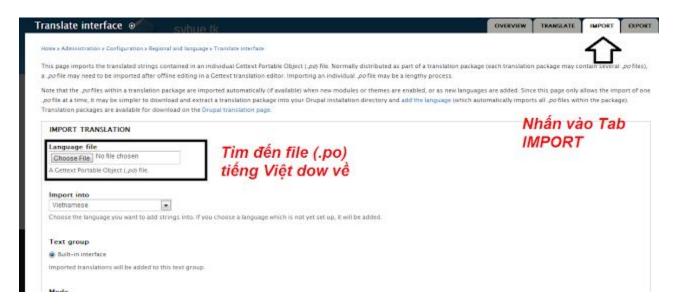
Bước 5: Vào địa chỉ này và tải gói ngôn ngữ tiếng Việt, định dạng .po

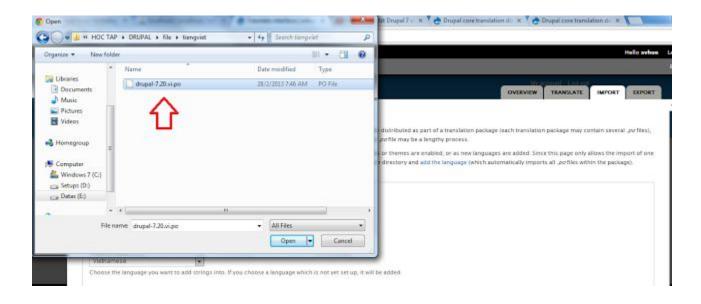


Bước 6: Vào Configuration, tìm đến phần Translate interface



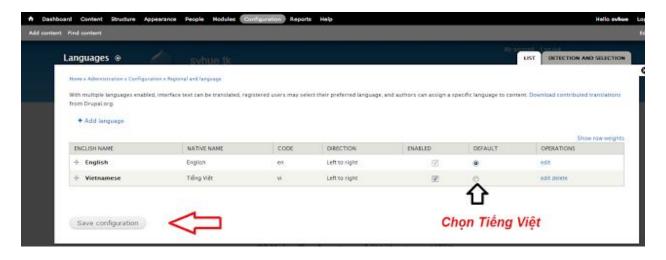
Bước 7: Tải lên gói ngôn ngữ tiếng việt . Nhấn vào Tab Import, tìm đến tập tin Tiếng Việt mới dow về và cài đặt.







Bước 8: Kích hoạt gói ngôn ngữ Tiếng Việt, vào Configuration, tìm đến phần Languages để kích hoạt.



Phụ lục 3: Nội dung tập tin mayo.info

```
name = MAYO
description = Simple but fully customizable and colorable fixed/liquid layout theme
core = 7.x
stylesheets[all][] = css/layout.css
stylesheets[all][] = css/style.css
stylesheets[all][] = css/colors.css
regions[header] = Header
regions[help] = Help
regions[page_top] = Page top
regions[page_bottom] = Page bottom
regions[menubar] = Menu bar
regions[submenubar] = Submenu bar
regions[banner_top] = Banner top
regions[top_column_first] = Top first column
regions[top column second] = Top second column
regions[top column third] = Top third column
regions[top column fourth] = Top fourth column
regions[highlighted] = Highlighted
regions[content] = Content
regions[sidebar first] = Sidebar first
regions[sidebar_second] = Sidebar second
regions[bottom_column_first] = Bottom first column
regions[bottom_column_second] = Bottom second column
regions[bottom_column_third] = Bottom third column
regions[bottom_column_fourth] = Bottom fourth column
regions[banner_bottom] = Banner bottom
regions[footer column first] = Footer first column
regions[footer_column_second] = Footer second column
regions[footer column third] = Footer third column
regions[footer column fourth] = Footer fourth column
regions[footer] = Footer
settings[shortcut_module_link] = 0
settings[base font size] = 87.5\%
settings[base\_font\_family] = 0
settings[base_custom_font_family] = 'Helvetica, Arial, sans-serif'
settings[heading_font_family] = 0
settings[heading_custom_font_family] = 'Helvetica, Arial, sans-serif'
settings[base_vmargin] = 14px
```

```
settings[page_width] = 90%
settings[page_margin] = 10px
settings[layout_style] = 1
settings[round\_corners] = 0
settings[header searchbox] = 1
settings[header fontsizer] = 0
settings[header_height] = 90px
settings[header border width] = 1px
settings[logo top margin] = 15px
settings[logo_left_margin] = 20px
settings[sitename top margin] = 15px
settings[sitename left margin] = 20px
settings[searchbox_top_margin] = 20px
settings[searchbox right margin] = 15px
settings[searchbox_size] = 24
settings[header_bg_file] = "
settings[header_bg_alignment] = 'top left'
settings[header_watermark] = 0
settings[menubar_style] = 1
settings[sidebar layout style] = 1
settings[sidebar_first_width] = 25%
settings[sidebar_second_width] = 25%
settings[display breadcrumb] = 1
settings[dark\_messages] = 0
; Information added by Drupal.org packaging script on 2014-02-11
version = "7.x-1.3"
core = "7.x"
project = "mayo"
datestamp = "1392154713"
```

Phụ lục 4: Nội dung tập tin maintenance-page.tpl.php

```
<?php
/**
     * @file
    * Default theme implementation to display a single Drupal page while offline.
     * All the available variables are mirrored in maintenance-page.tpl.php and page.tpl.php.
     * Some may be blank but they are provided for consistency.
     * @ see template_preprocess()
     * @ see template_preprocess_maintenance_page()
     */
?>
```

```
<!DOCTYPE html PUBLIC "-//W3C//DTD XHTML 1.0 Strict//EN"</p>
 "http://www.w3.org/TR/xhtml1/DTD/xhtml1-strict.dtd">
<a href="http://www.w3.org/1999/xhtml" xml:lang="<?php print $language-
>language ?>" lang="<?php print $language->language ?>" dir="<?php print $language-
>dir ?>">
<head>
 <title><?php print $head_title; ?></title>
 <?php print $head; ?>
 <?php print $styles; ?>
 <?php print $scripts; ?>
</head>
<body class="<?php print $classes; ?>" <?php print $attributes; ?>>
<?php print $page_top; ?>
<div id="page-wrapper">
 <div id="page">
  <div id="header">
  <div class="section clearfix">
   <?php if ($logo): ?>
    <div id="logo">
    <a href="<?php print $front_page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>" rel="home"
id="logo">
      <img src="<?php print $logo; ?>" alt="<?php print t('Home'); ?>" />
    </a>
    </div><!-- /#logo -->
   <?php endif; ?>
   <?php if ($site name || $site slogan): ?>
    <div id="name-and-slogan">
      <?php if ($site_name): ?>
       <?php if ($title): ?>
        <div id="site-name"><strong>
         <a href="<?php print $front page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>"
rel="home"><span><?php print $site_name; ?></span></a>
        </strong></div>
       <?php else: /* Use h1 when the content title is empty */ ?>
        <h1 id="site-name">
         <a href="<?php print $front_page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>"
rel="home"><span><?php print $site name; ?></span></a>
        </h1>
       <?php endif; ?>
      <?php endif; ?>
      <?php if ($site slogan): ?>
       <div id="site-slogan"><?php print $site_slogan; ?></div>
      <?php endif; ?>
```

```
</div><!-- /#name-and-slogan -->
   <?php endif; ?>
   <div class="clearfix"></div>
  </div><!-- /.section -->
  </div><!-- /#header -->
  <!-- space between menus and contents -->
  <div id="spacer" class="clearfix"></div>
  <div id="main-wrapper">
  <div id="main" class="clearfix">
   <!-- main content -->
   <div id="content" class="column"><div class="section">
     <?php if ($title): ?><h1 class="title" id="page-title"><?php print $title;</pre>
?></h1><?php endif; ?>
     <?php print $content; ?>
     <?php if ($messages) { ?>
      <div id="messages"><div class="section clearfix">
       <?php print $messages; ?>
      </div></div><!-- /.section, /#messages -->
    <?php } ?>
   </div></div><!-- /.section, /#content -->
   <div class="clearfix"></div>
  </div><!-- /#main -->
 </div><!-- /page -->
</div><!-- /#page wrapper -->
</body>
Phụ lục 5: Nội dung tập tin page.tpl.php
<?php
 $page wrapper style = ";
 $page_width = theme_get_setting('page_width');
 if (empty($page_width)) $page_width = '90%';
 if (arg(0) == "admin") $page width = '100%'; // admin page
 $page wrapper style = 'width: ' . $page width . ';';
 $base_vmargin = theme_get_setting('base_vmargin');
 if (arg(0) == "admin") $base_vmargin = '0px'; // admin page
 if (empty($base vmargin)) $base vmargin = '0px';
 $page_wrapper_style .= 'margin-top: '. $base_vmargin . '; margin-bottom: '.
$base_vmargin . ';';
 $page_style = ";
 $main_style = ";
 $layout_style = theme_get_setting('layout_style');
```

```
$page_margin = theme_get_setting('page_margin');
 if (empty($page margin)) $page margin = '0px';
 if (arg(0) == "admin") $page_margin = '20px'; // admin page
 if ($layout_style == 1) {
  $page_style = 'padding: ' . $page_margin . ';';
 else {
  $main_style = 'padding: Opx ' . $page_margin . ';';
 $header_style = ";
 $header height = theme get setting('header height');
 if (!empty($header height)) $header style .= 'height: '. $header height . ';';
 $header_bg_file = check_url(theme_get_setting('header_bg_file'));
 if ($header bg file) {
  $header_style .= 'filter:;background: url(' . $header_bg_file . ') repeat ';
  $header_style .= theme_get_setting('header_bg_alignment') . ';';
 if ($layout_style == 2 || $header_bg_file) {
  // no header margin, so skip header borders to make it nicer
  $header style .= 'border: none;';
 }
 else {
  $header_border_width = theme_get_setting('header_border_width');
  $header_style .= 'border-width: ' . $header_border_width . ';';
 $header watermark style = ";
 $header watermark = theme get setting('header watermark');
 if($header watermark) {
  $header watermark style = 'background-image: url(/' . drupal get path('theme',
'mayo') . '/images/pat-' . $header_watermark . '.png);';
 }
 $logo_style = ";
 $logo_left_margin = theme_get_setting('logo_left_margin');
 if (empty($logo_left_margin)) $logo_left_margin = '0px';
 $logo_top_margin = theme_get_setting('logo_top_margin');
 if (empty($logo_top_margin)) $logo_top_margin = '0px';
 $logo_style = 'padding-left: ' . $logo_left_margin . '; padding-top: ' . $logo_top_margin .
 $sitename style = ";
 $sitename left margin = theme get setting('sitename left margin');
 if (empty($sitename left margin)) $sitename left margin = '0px';
 $sitename_top_margin = theme_get_setting('sitename_top_margin');
 if (empty($sitename_top_margin)) $sitename_top_margin = '0px';
```

```
$sitename_style = 'padding-left: ' . $sitename_left_margin . '; padding-top: ' .
$sitename top margin . ':':
 $searchbox_style = ";
 $searchbox_right_margin = theme_get_setting('searchbox_right_margin');
 if (empty($searchbox right margin)) $searchbox right margin = '0px';
 $searchbox top margin = theme get setting('searchbox top margin');
 if (empty($searchbox_top_margin)) $searchbox_top_margin = '0px';
 $searchbox_style = 'padding-right: ' . $searchbox_right_margin . '; padding-top: ' .
$searchbox top margin.';';
 $fontsizer_top_margin = (intval($searchbox_top_margin) + 3) . 'px';
 $fontsizer_style = 'margin-top: ' . $fontsizer_top_margin . ';';
 $sb layout style = theme get setting('sidebar layout style');
 $sb_first_width = theme_get_setting('sidebar_first_width');
 if (empty($sb first width)) $sb first width = '25%';
 $sb_first_style = 'width: ' . $sb_first_width . ';';
 $sb_second_width = theme_get_setting('sidebar_second_width');
 if (empty($sb_second_width)) $sb_second_width = '25%';
 $sb_second_style = 'width: ' . $sb_second_width . ';';
 scontent width = 100;
 if ($page['sidebar first']) {
  $content_width -= intval(preg_replace('/%/', ", $sb_first_width));
 if ($page['sidebar second']) {
  $content_width -= intval(preg_replace('/%/', ", $sb_second_width));
 $content style = 'width: ' . $content width . '%;';
 $margins = mayo get margins($page['content'], $page['sidebar first'],
$page['sidebar second']);
 $content section style = $margins['content'];
 $sb_first_section_style = $margins['sb_first'];
 $sb second section style = $margins['sb second'];
 if (theme_get_setting('header_fontsizer')) {
  drupal_add_js(drupal_get_path('theme', 'mayo') . '/js/mayo-fontsize.js');
 if ($page['top_column_first'] ||
   $page['top_column_second'] ||
   $page['top_column_third'] ||
   $page['top column fourth'] ||
   $page['bottom_column_first'] ||
   $page['bottom column second'] ||
   $page['bottom column third'] ||
   $page['bottom_column_fourth']) {
  drupal_add_js(drupal_get_path('theme', 'mayo') . '/js/mayo-columns.js');
```

```
}
?>
<div id="page-wrapper" style="<?php echo $page_wrapper_style; ?>">
 <div id="page" style="<?php echo $page_style; ?>">
  <div id="header" style="<?php echo $header style; ?>">
  <div id="header-watermark" style="<?php echo $header watermark style; ?>">
      <div class="section clearfix">
   <?php if ($logo): ?>
     <div id="logo" style="<?php echo $logo style; ?>">
     <a href="<?php print $front page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>"
rel="home">
      <img src="<?php print $logo; ?>" alt="<?php print t('Home'); ?>" />
     </a>
    </div><!-- /#logo -->
   <?php endif; ?>
   <?php if ($site_name || $site_slogan): ?>
    <div id="name-and-slogan" style="<?php echo $sitename_style; ?>">
      <?php if ($site name): ?>
       <?php if ($title): ?>
        <div id="site-name"><strong>
         <a href="<?php print $front_page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>"
rel="home"><span><?php print $site_name; ?></span></a>
        </strong></div>
       <?php else: /* Use h1 when the content title is empty */ ?>
        <h1 id="site-name">
         <a href="<?php print $front_page; ?>" title="<?php print t('Home'); ?>"
rel="home"><span><?php print $site name; ?></span></a>
        </h1>
       <?php endif; ?>
      <?php endif; ?>
      <?php if ($site_slogan): ?>
       <div id="site-slogan"><?php print $site slogan; ?></div>
      <?php endif; ?>
     </div><!-- /#name-and-slogan -->
   <?php endif; ?>
   <div class="clearfix cfie"></div>
   <?php print render($page['header']); ?>
  </div> <!-- /.section -->
  </div> <!-- /#header-watermark -->
  </div> <!-- /#header -->
```

```
<!--design main menu---->
      <div>
      <a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/"><img src="<?php print">
base_path() . drupal_get_path('theme', 'mayo') . '/images/icon/home.png'; ?>">TRANG
CHÚ</a>
                    <a
href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/forum"><img src="<?php print"
base path() . drupal get path('theme', 'mayo') . '/images/icon/diendan.png'; ?>">DIÊN
\frac{\partial A}{\partial x} = \frac{\partial A}{\partial x}
       <a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/thuthuat"><img</a>
src="<?php print base path() . drupal get path('theme', 'mayo') .</pre>
'/images/icon/thuthuat.png'; ?>">THU THUÂT</a>
                    <a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/giaitri"><img</a>
src="<?php print base_path() . drupal_get_path('theme', 'mayo') .</pre>
'/images/icon/giaitri.png'; ?>">GIÅI TRÍ</a>
       <a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/node/3"><img src="<?php</li>
print base_path() . drupal_get_path('theme', 'mayo') . '/images/icon/noiquy.png'; ?>">NQI
OUY</a>
    </div>
 <!--search box-->
  <?php if ((theme_get_setting('header_searchbox')) && function exists('search box'))</pre>
{ ?>
     <div id="header-searchbox" style="<?php echo $searchbox style; ?>">
   <?php $output form = drupal get form('search block form'); print</pre>
render($output form); ?>
    </div>
    <?php } ?>
<!--end design---->
  <div class="clearfix cfie"></div>
  <!-- for nice_menus, superfish -->
  <?php if ($page['menubar']) { ?>
  <div id="menubar" class="menubar clearfix">
   <?php print render($page['menubar']); ?>
  </div>
  <?php } ?>
  <?php if ($page['submenubar']) { ?>
  <div id="submenubar" class="menubar clearfix">
   <?php print render($page['submenubar']); ?>
  </div>
  <?php } ?>
  <!-- space between menus and contents -->
```

```
<div class="spacer clearfix cfie"></div>
  <div id="main-wrapper">
  <div id="main" class="clearfix" style="<?php echo $main_style; ?>">
   <?php print $messages; ?>
   <?php if ($page['banner top']) { ?>
   <div id="banner-top" class="banner clearfix"><?php print</pre>
render($page['banner_top']); ?></div>
   <div class="spacer clearfix cfie"></div>
   <?php } ?>
   <?php if ($page['top_column_first'] | $page['top_column_second'] |</pre>
        $page['top_column_third'] | $page['top_column_fourth']) { ?>
   <div id="top-wrapper">
     <div id="top-columns" class="clearfix">
     <?php print mayo_build_columns( array(</pre>
       $page['top_column_first'],
       $page['top_column_second'],
       $page['top_column_third'],
       $page['top_column_fourth'],
     ));
     ?>
    </div><!--/#top-columns -->
   </div><!-- /#top-wrapper -->
   <?php } ?>
   <div class="clearfix cfie"></div>
   <!-- sidebars (left) -->
   <?php if (($page['sidebar first']) && ($sb layout style != 3)){ ?>
    <div id="sidebar-first" class="column sidebar" style="<?php echo $sb first style;</pre>
?>"><div class="section" style="<?php echo $sb_first_section_style; ?>">
      <?php print render($page['sidebar first']); ?>
    </div></div><!-- /.section, /#sidebar-first -->
   <?php } ?>
   <?php if (($page['sidebar_second']) && ($sb_layout_style == 2)) { ?>
     <div id="sidebar-second" class="column sidebar" style="<?php echo</pre>
$sb second style; ?>"><div class="section" style="<?php echo
$sb_second_section_style; ?>">
      <?php print render($page['sidebar_second']); ?>
    </div></div><!-- /.section, /#sidebar-second -->
   <?php } ?>
    <!-- main content -->
   <div id="content" class="column" style="<?php echo $content style; ?>"><div</pre>
class="section" style="<?php echo $content section style; ?>">
                    <div id="mymenu">
```

```
<a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/bai-doc-
nhieu">XEM NHIỀU NHẤT</a>
         <a href="http://nienluanmang.sinhvientinhoc.com/binh-luan-nhieu">BÌNH</a>
LUẬN NHIỀU NHẬT</a>
       </div>
     <?php if ($page['highlighted']) { ?>
     <div id="highlighted"><?php print render($page['highlighted']); ?></div>
     <?php } ?>
     <?php if ($breadcrumb && theme_get_setting('display_breadcrumb')) { ?>
      <div id="breadcrumb"><?php print $breadcrumb; ?></div>
     <?php } ?>
     <a id="main-content"></a>
           <?php print render($title_prefix); ?>
     <?php if ($title): ?><h1 class="title" id="page-title"><?php print $title;</pre>
?></h1><?php endif; ?>
     <?php print render($title_suffix); ?>
     <?php if ($tabs): ?><div class="tabs"><?php print render($tabs); ?></div><?php</pre>
endif; ?>
    <?php print render($page['help']); ?>
     <?php if ($action_links): ?><?php print</pre>
render($action_links); ?><?php endif; ?>
    <?php print render($page['content']); ?>
    <?php print $feed_icons; ?>
   </div></div><!-- /.section, /#content -->
   <!-- sidebars (right) -->
   <?php if (($page['sidebar first']) && ($sb layout style == 3)) { ?>
    <div id="sidebar-first-r" class="column sidebar" style="<?php echo $sb first style;</pre>
?>"><div class="section" style="<?php echo $sb first section style; ?>">
      <?php print render($page['sidebar_first']); ?>
     </div></div><!-- /.section, /#sidebar-first -->
   <?php } ?>
   <?php if (($page['sidebar_second']) && ($sb_layout_style != 2)) { ?>
     <div id="sidebar-second-r" class="column sidebar" style="<?php echo</pre>
$sb_second_style; ?>"><div class="section" style="<?php echo
$sb second section style; ?>">
      <?php print render($page['sidebar_second']); ?>
     </div></div><!-- /.section, /#sidebar-second -->
   <?php } ?>
   <div class="clearfix cfie"></div>
   <?php if ($page['bottom column first'] | $page['bottom column second'] |</pre>
        $page['bottom_column_third'] | $page['bottom_column_fourth']) { ?>
   <div id="bottom-wrapper">
```

```
<div id="bottom-columns" class="clearfix">
     <?php print mayo build columns( array(</pre>
       $page['bottom_column_first'],
       $page['bottom_column_second'],
       $page['bottom_column_third'],
       $page['bottom column fourth'],
      ));
     ?>
     </div><!--/#bottom-columns -->
    </div><!-- /#bottom-wrapper -->
    <?php } ?>
   <div class="clearfix cfie"></div>
   <?php if ($page['banner_bottom']) { ?>
   <div id="spacer" class="clearfix cfie"></div>
   <div id="banner-bottom" class="banner clearfix"><?php print</pre>
render($page['banner_bottom']); ?></div>
   <?php } ?>
  </div><!-- /#main -->
  </div> <!-- /#main-wrapper -->
  <!-- space between contents and footer -->
  <div id="spacer" class="clearfix cfie"></div>
  <div id="footer-wrapper">
    <?php if ($page['footer column first'] | $page['footer column second'] |</pre>
        $page['footer_column_third'] | $page['footer_column_fourth']) { ?>
   <div id="footer-columns" class="clearfix">
    <?php print mayo build columns( array(</pre>
      $page['footer column first'],
      $page['footer_column_second'],
      $page['footer column third'],
      $page['footer_column_fourth'],
    ));
   ?>
   </div><!--/#footer-columns -->
   <?php } ?>
    <?php if ($page['footer']) { ?>
   <div id="footer"><div class="section">
     <?php print render($page['footer']); ?>
   </div></div><!-- /.section, /#footer -->
   <?php } ?>
  </div><!-- /#footer-wrapper -->
 </div><!-- /#page -->
</div> <!-- /#page-wrapper -->
```

Phụ lục 6: Trích dẫn nội dung tập tin style.css

```
/* sua lai phan menu */
#mainmenu ul{
float:left;
#mainmenu a{
font-size:1.2em;
#mainmenu li{
float:left;
list-style:none;
padding-left:5em;
/* sua lai phan thong ke*/
#mymenu{
width:50em;
height:3em;
#type-view{
      height:5em;
      text-align:left;
#type-view li{
      float:left;
      background-color:#CCC;
      width:16em;
      line-height:30px;
      text-align:center;
      list-style:none;
      margin:4px;
      position:relative;
      display:block;
      margin-bottom:10px;
#type-view li:hover{color:#6FC;}
#type-view a{
font-size:1.1em;
display:inline;
#mymenu, #mainmenu{
      font-size:14px;
      font-weight:bold;
      color:#739400;}
```

Phụ lục 7: Nội dung tập tin layout.css

```
/**
* Basic Layout Styles
#page-wrapper {
 margin: 0px auto;
 padding: 0px;
 width: 100%;
 margin-top: 15px;
 margin-bottom: 15px;
#page {
 padding: 0px;
#main-wrapper {
 width: 100%;
 position: relative;
#main {
}
body {
 min-width: 700px;
#content,
#sidebar-first,
#sidebar-second,
#sidebar-first-r,
#sidebar-second-r {
 display: inline;
 float: left;
 position: relative;
/*overflow: hidden; Removed for Superfish */
#footer-columns {
 width: 100%;
#footer-column-wrapper {
 float: left;
#footer-column {
```

```
padding: 10px;
 margin: 0px 5px 5px 5px;
 text-align: left;
#top-columns,
#bottom-columns {
 width: 100%;
 overflow: hidden;
.column-block-wrapper {
 float: left;
}
.column-block {
 padding: 10px;
 margin: 0px 5px 5px 5px;
 text-align: left;
 margin: 0px;
Phụ lục 8: Trích dẫn nội dung tập tin color.css
body,
#page-wrapper {
 background-color: #9f8365;
 color: #3b3b3b;
#main,
body.overlay {
 background-color: #fef8dd;
 color: #3b3b3b;
#page { /* bg */
 background-color: #fef8dd;
#main-menu-links li a.active,
#main-menu-links li.active-trail a {
 background-color: #fef8dd;
.tabs ul.secondary li a,
.tabs ul.primary li a {
 border-color: #e3ddb0;
 border-bottom-width: 1px;
```

```
border-bottom-style: solid;
 background-color: #fef8dd;
.tabs ul.secondary li a.active:hover,
.tabs ul.secondary li a:hover,
.tabs ul.primary li a.active:hover,
.tabs ul.primary li a:hover {
 background-color: #e7e3a6;
.tabs ul.secondary li a.active,
.tabs ul.primary li a.active {
.tabs ul.secondary li.active a,
.tabs ul.primary li.active a {
 background-color: #fef8dd;
 border-color: #e3ddb0;
.tabs ul.secondary li {
 border-color: #e3ddb0;
#header {
 background-color: #f99301;
 background-image: -webkit-gradient(linear, left top, right top, from(#f99301),
to(#ddff61));
 background-image: -moz-linear-gradient(0deg, #f99301, #ddff61);
 border-color: #fdf7dc:
 /* for IE 5.5-7 */
 filter:progid:DXImageTransform.Microsoft.Gradient(StartColorStr=#f99301,
EndColorStr=#ddff61, GradientType=1);
 /* for IE 8 */
 -ms-filter:"progid:DXImageTransform.Microsoft.gradient(startColorstr=#f99301,
endColorstr=#ddff61, GradientType=1)";
a.visited,
a {
 color: #739400;
a:hover,
a:focus {
 color: #638400;
a:active {
 color: #638400;
```

```
li a.active {
 /* important! */
 color: #3b3b3b;
.column-block,
.sidebar .block {
 background-color: #fdefaa;
 border-color: #fceea9;
 color: #5a5a5a;
.column-block h2,
.sidebar h2 {
 border-bottom-color: #dccf93;
 color: #5a5a5a;
.column-block a,
.sidebar a {
 color: #cb6806;
.column-block table tr th,
.sidebar .block table tr th {
 border-color: #dccf93;
 border-color: #fdefaa;
              border-color: #dccf93;
}
.node {
 background-color: #fefefe;
 border-color: #ececec;
.node h2 { /* nodedividers */
 border-color: #b8c195;
.node-sticky {
 background-color: #e6fba7;
.node .submitted {
 color: #777777;
#menubar,
#submenubar,
```

```
#navigation {
 border-bottom-color: #e3ddb0;
#navigation ul li {
 border-right-color: #e3ddb0;
 color: #3b3b3b;
#navigation ul li.last {
 border-right: none;
.highlight {
 background-color: #e7e3a6;
div.item-list ul.pager li a:hover,
#navigation ul li a:hover {
 background-color: #e7e3a6;
#page-title {
 background-color: #94974e;
 color: #f1f1f1;
#content .block h2 { /* main content: block title */
 background-color: #94974e;
 color: #f1f1f1;
#content .node h2 { /* main content: block title */
 background-color: transparent;
 color: #3b3b3b;
#content .node-sticky h2 { /* main content: block title */
 background-color: transparent;
#footer-wrapper {
 background-color: #564939;
 color: #ccccc;
#footer-wrapper a {
 color: #f0cb00;
#footer-wrapper .column-block {
 background-color: #564939;
 color: #ccccc;
```

```
#footer-wrapper .column-block h2 {
 border: none;
 color: #ccccc;
#footer-wrapper .column-block a {
 color: #f0cb00;
#footer {
 background-color: #564939;
 color: #ccccc;
#footer a {
 color: #f0cb00;
.region-header,
.region-header a,
.region-header li a.active,
#header #name-and-slogan,
#header #name-and-slogan a {
 color: #fcfcfc;
form fieldset {
 border: solid 1px #e3ddb0;
blockquote {
 border-color: #b8c195;
```

Tài liệu tham khảo

http://vi.wikipedia.org/wiki http://thietkewebdrupal.com Dupal 7 cho người mới học - Ngô Quan Trung beginning drupal 7 -Todd Tomlinson GVHD: Ths. Lâm Chí Nguyện